

Quyển. IV
Bộ Di Lạc Định Quán Kinh
Lời Nói Đầu

Lời yêu cầu của Đức Thầy Vô Danh Thị; trước khi nghe kinh này nên ăn chay tịnh, mặc y phục màu trắng để giữ lễ với Trời cao và Cộng Đồng Thần Tiên Thánh Phật.

Thầy lấy điển kinh của ba mươi sáu ngôi Thiên Cương Phật và hai mươi tám cõi Thế Giới Phật Quang đem xuống viết thành Bộ Kinh; “Di Lạc Định Quán Kinh.”

Vì lý do đó Thầy yêu cầu người nghe kinh phải thanh sạch tâm lý để thâm nhận Linh Quang, thanh tịnh lòng thiền để khai mở Thiền Cơ Chi Đạo, chơn linh của chính ta nghe được thấu hiểu nguyên lý giữ Trời và người, giữa Đạo và Phật vốn một Trời Thiên không hai.

Nhờ nghe kinh ta đổi tầm nhìn của trí thành tri, của tiềm năng mở ra để nghe Thánh Ngôn Thượng Học đưa tâm ta đi vào Thế Giới Bạch Vân Kỳ, làm trịnh sáng lòng ta, làm thao lược trí tuệ, làm ra sự phát minh trên Thiên Cương Hoàn Vũ. Khi ta hiểu xa trí tuệ viên thông, khi

ta khai minh huyền cơ chỉ dẫn, khi ta dâng lòng ta tìm được ta là Phật của lòng ta.

**Kính Bái
Đức Thầy Vô Danh Thị.**

**Nam Mô Pháp Vương Phật.
Nam Mô Thế Âm Phật.
Nam Mô Di Đà Phật.**

Cái nhân chính của thiên sư; yêu hiền tha dữ, dạy trung tha nịnh, chính nhân tha nguy, yêu nước không phụ lòng Tổ Quốc trí tuệ cho ta.

Kính quốc dâng hoa lòng chí háo; Như học Đạo Trời tha ái có Đức Háo Sanh, tha cái ta hôm qua ngu muội, tha cái nhìn thiên cận vừa qua, tha cái ta tự ty chưa đắc đạo, tha cái tình chánh giáo lại đạo yêu nước ái dân.

Nó là một thứ tình chân nhân biết diệt tướng, đi vào chánh tâm diệt trừu tướng, đi vào chánh ái diệt phù tướng thị lẫn phi, đi vào cửa Huyền Vi nhận Cha là Quốc Hồn là Thượng Đế, nhận Phật Tổ là Thầy Tam Giáo nhất gia.

Nó là trái tim chân nhân biết diệt sắc để sự ngộ không lòng sắc tức thị không, như yêu nước không hờn thiên cơ của nước, nhân ái không giành tình yêu không được sủng ái, tha ái không thù để đại ái tình dâng.

Yêu thông tình trước khi đắc đạo siêu tình hận, siêu khỏi yêu không trình sáng, siêu cái nhân chưa trình tiết và siêu sự tiết độ mình ra khỏi trầm luân.

Thiền sư là chứng cái đạo sạch lòng trước khi đắc vị, chứng cái đạo đại trí để chung ý chí Vô Tự Tâm Kinh, chứng cái tâm từ bi để Thánh Tâm hay Bồ Tát. Đắc đạo lành là đắc lòng ái quốc dạy đạo chi dân.

Nước là nhà cho quân tử chung chí, nước là Cha cho quân tử chi hiếu, nước là Mẹ cho quân tử chung lòng, nước là núi sông cho quân tử đi đạo. Ái quốc là đạo nằm lòng cho quân tử yêu lấy núi sông.

Nam Mô Pháp Vương Phật.

Nam Mô Thế Âm Phật.

Nam Mô Di Đà Phật.

Thất Dị Ma Di Thiên: Ra ngoài được thất tình thì không ma trong Thất Bảo, ra ngoài lục đạo thì không ma trong lục dục văn chương, ra ngoài tài lợi danh thương thì bình tâm nhìn bảy ma trong biển ái. Có làm dị ma lòng mới đi vào thế giới không ma.

Không ma là làm dị tình thù trong bể ái, làm dị lòng danh nhân trong khoa tình ái, làm dị chí nhân trong xã hội tranh quyền. Để cái đơn giản của lòng giải thoát tam ma tình ái.

Không ma là vị tha cái trái, dung thứ cái ngang làm cho nhạt dần như danh tranh cầu cạnh, tha cái lòng tham cầu của các giới đa danh.

Không ma là sống lại trái tim thiên cao quý, biết đo lường thượng trí để giải thoát tư duy, học minh trí ta đi vào cái không ma đơn giản, thắng trí tranh hùng hạ sách là ta thắng được tâm ma.

Ma Di Thiên; về Trời lòng không ma là sạch niệm, trí không tranh là sạch dục vọng, lòng không danh là sạch ý của Thế Giới Thiên Di.

Không ma của trí là đi tìm cái sinh hóa của con tim, đổi tầm nhìn của yêu và ái, đứng ra

ngoài cái yêu tiêu ái của tình yêu trai gái hẹn thề, đứng ra ngoài cái yêu bè phái mà dâng tình yêu Tổ Quốc để không ma.

Yêu lộn đường chánh yêu không hận, tha tình thù không cay đắng chát chua, coi như ta ngu một thời kỳ không ngu tới tận thế. Sự dâng trình phải tìm chơn thiện mỹ ái lại Quốc Gia.

Nam Mô Pháp Vương Phật.

Nam Mô Thế Âm Phật.

Nam Mô Di Đà Phật.

Tình yêu không ma; Phật dâng yêu không my thế, Bồ Tát hiến yêu không đòi trả ái tha, La Hán hàng ma không đòi chùa to chức sắc, không tranh binh quyền, không giành tín đồ. Chỉ dâng ái vì lợi ái Quốc Gia.

Tình yêu không ma: Phật Tổ đào tạo Phật Di Lạc tu đạo thành Ngài Vô Danh Thị tận độ quần ma, ma được độ thành đạo thế giới mới không ma, họ hiểu cái không ma là về quy y Đức Phật.

Tam Ngươn đã mãn, ta giận luật Trời ta sai kiếp trước Trời phạt, vì ta là Thần Tiên Thánh đã làm sai luật của Trời.

Tam Ngươn qua rồi Trời đổi chu kỳ tiến hóa, ta không quy y theo Phật cơ tận cùng ai giải tâm ma mà cho ta đắc lại đạo trước kia ta là Thần Tiên Thánh Phật ở ba nhà.

Thiện di bất minh hay minh di thiện; như nước cờ Tiên nước cờ tàn không còn để đánh và không còn nước đi, đạo di Tiên không còn sức di sơn, yêu ái Tiên không còn tinh ba nhiều để dục để tiến. Vậy đạo không ma không quy y Phật ta lấy đầu về chánh quả ở tương lai.

Trời không phụ ma nên sai Phật độ thế, Trời cho ma quy Phật là trả ái cho vạn kiếp Đại Thừa. Những người làm sai lục Trời làm ma được trở về chánh đạo.

Trời không ra lục tha, Phật có thể thay Trời là ái, Trời không thể trể kỷ nguyên, Phật dạy cứu Tam Nguyên, Trời cho Phật giáng thế độ quần ma để tha các hương thề ngày xưa mà Trời phạt. Thiên Quân Thần Tướng trên Thượng Giới nay cho cơ hội trở về tu thành Phật, thành Đạo Kỳ Ba.

Sau chín tỷ năm; qua thời kỳ của Đức Di Đà Phật lại ra đời, là Trời cao chí nhân cho một đường ra, con đường chánh pháp tu đổi tâm

nhìn đê không ma tại trí, tu đổi sinh thái đê chánh ái không ma, tu đê đạo gia không còn thiên vị thiện và ác, tu đê thoát lòng văn minh đồ trụy, theo văn minh thiên vị làm chiến tranh đồ trụy văn minh.

Không ma đê đổi ta,
Dâng lòng đê đổi trí.

Nam Mô Pháp Vương Phật.
Nam Mô Thế Âm Phật.
Nam Mô Di Đà Phật.

Phật Pháp tu thân làm cho trí ma tự động sang qua diệu, từ tịnh sang qua thần diệu, từ trong sáng đi qua kỳ diệu. Đó là lối đổi tâm ma qua Phật, thay cái vô hình của trái tim sinh thái không ma.

Thánh Kinh làm tăng trưởng lòng không ma, sự dâng yêu không vị kỷ, sự ta yêu không ma my, sự ta tu không gian nguy, sự ta chánh thiện đổi thế kỷ không ma.

Nghe đê ngộ không ma trên đường giải thoát, nghe đê đổi tâm ma về Pháp Phật không

ma, nghe đề dịu ngôn từ không còn my giáo, nghe không thờ tà thần thế giới mới không ma.

Yêu không my tình để người ta yêu họ biết dưng ái, yêu không muội mê để người ta tha họ chánh giác đi về, yêu không yếu tình ta để người ta thương họ hồi sinh pháp lực.

Như thảo nguyên ta đôn cành có kiến thì cành không kiến nó mới được mọc ra, như ta đôn thì cành có ong bướm thì cành không ong bướm nó mới mọc ra. Đôn ngộ để không ma là đôn lòng ta có ong và kiến, để tâm Phật đi cầu đạo với dưng ái lớn ngộ không.

Khi ngộ không; không buộc theo sắc pháp cũ không giải thoát, không dục tu theo phù phép tà tinh không đắc pháp, không tịnh tu theo sắc tướng hình pháp, không để lòng độc tôn. Ta không giải thoát được mình thì đạo mình tu đó giải thoát được cho ai?

Tâm không ma là đường tu của Bạch Vân Kỳ, vì họ tu tại gia không tranh chùa chấp nhà Thánh, không ma tức là không tranh chùa miếu để sống, không ma là không cầu siêu vọng tướng xa hoa làm my thế Ta Bà, không ma là không tô các nước sơn và màu trong giáo phái.

Trình trắng không màu là đường tu giải thoát màu sắc mộng lung.

Nam Mô Pháp Vương Phật.
Nam Mô Thế Âm Phật.
Nam Mô Di Đà Phật.

Bạch Vân Kỳ là trắng làm cho trong, vắn là cho trí thì muôn ngàn kỳ lý sẽ mở diệu tâm, muôn ngàn kỳ kinh sẽ thanh diệu cảm, muôn ngàn thần kinh theo ba ngàn cách cửa sổ của thiên lý mở ra đại trí tuệ cho ta.

Không ma tâm là đổi đường tu của trí, đổi khí hóa của tri, đổi trái tim của thần trí, cánh cửa sổ của tim mở ra ta mới đắc được thành tri.

Không ma làm cho trình được sáng, làm cho trí được huệ, làm cho huệ khai mở tiềm năng, đắc cái đạo chân nhân vì huệ là cõi không người nên huệ sinh diệt tướng, huệ sinh diệt sắc, huệ sanh là không ma mới đắc ngộ không.

Không ma là không có ta trong suy thoái đường tu, không có ta trong tà gian dối trá tu, không có ta trong danh ô phù bá tu, không có ta trong thiên hạ tranh tu.

Tu không ma là nhạt lòng danh dục giả, nhạt trí trong nhạt văn chương, nhạt tình trong vinh sang cầu tướng, lòng không lòng là đức trọng không ma.

Yêu không ma là đổi mình để Thánh trí tuệ, dạy mình tỉnh tu không mộng thế cuộc, tha người lỗi nhân chưa được Thánh Thiện.

Tu không ma; không tụng kinh cầu siêu hóa làm mê hóa chúng sanh, ai làm được công đức thì được, bằng không có công đức thiên sư đâu có công đức mà dâng đức cho người.

Không mê văn cầu siêu hóa, không mê trang cầu giải thoát, không mê danh Thần Thánh xưng ông bà này bà nọ để mê dân chúng giữ chúng sanh.

Tu không ma; đơn giản hóa sự tu, đơn giản hóa sự sống, đơn giản hóa giáo quyền, đơn giản hóa lòng bác ái. Để đơn giản là liều thuốc trị không ma.

Nam Mô Pháp Vương Phật.

Nam Mô Thế Âm Phật.

Nam Mô Di Đà Phật.

Không ma; không đi vào mưu tranh quyền bá, không đi vào danh hư trong thiên hạ, không đi vào tranh lợi thế của đạo gia mà hiệp đáp đạo gia.

Không ma; sống đơn giản của người tu đạo, yêu thiên nhiên không chối bỏ đơn sơ, bình quân cơ cho lòng sanh đơn giản. Quân tử đơn giản lòng là đạo tu tâm lớn không ma.

Thật không ma là đạo thiên sư không tranh mộng thế chức sắc, không giành không giả lợi danh, không mưu cầu lợi tha trong tình ái của nhà Phật nhà Đạo, không đương đầu bề ái mộng hoàn dương.

Không ma; không gả mình theo ác bá cường đồ, không chiêu tình trong ái nhân, không nhận mình trong danh dục, không pháp tình mình trong ô trọc để luân thường chánh hóa lại lương tâm.

Không ma; không tham cái người có đã làm ra, không mộng cái người phú quý đã được, không tham cái người tài lộc đã từng ô nhọc, không mê cái danh Trời phú cho người. Đó là an phận không ma.

Không ma; không đả phá tài nhân, không chiêu dụ hiền hiếu, không chê kẻ hạ ngu, không bội lòng với người nhân nghĩa, không bỏ mất cơ hội lập thân chánh đạo để tu đắc đạo mình về.

Không ma; đạo sĩ không tham tranh, học sĩ không tham danh, nhân sĩ không tham báu vật, tu sĩ không tham tài lợi, chí sĩ không tham binh quyền. Đó là Đạo Lớn không ma.

Không ma; không khuynh đảo tâm linh của người khác, không nghịch đảo tâm lý của vạn nhân, không ném đá giấu tay trong học sĩ, không mưu sâu kế độc hại người hiền, không đào bới cổ nhân mà đã trong lịch sử, để cho lòng ta an vi tự đạo thì mới gọi tấm lòng như sĩ không ma.

Định Tam Giới không ma,
Quán Tam Nguyên vô my.

Nam Mô Pháp Vương Phật.

Nam Mô Thế Âm Phật.

Nam Mô Di Đà Phật.

Phần 32. Văn Minh Văn Học Thiên;

*Văn là thơ văn,
Minh là khoa học,
Văn là văn nhân, Tiên nhân,
Học là hàm thụ,
Thiên là Trời.*

Cõi Trời văn minh cao nhất là học và Khoa Học Huyền Bí Phật Pháp và văn học, cái đạo của người quân tử hành văn để văn hoa, hành thơ văn để cao lý, lập văn để hiển văn, lập ngôn để tham ngộ thiên cơ trong đạo học.

Giỏi về văn chương làm cho trí quân tử thành tri, đạo quân tử chi quý, tài học của quân tử thành mực thước của những bậc văn hoa.

Thơ ngâm ra thành nhạc lý, vịnh ngâm ra thành phổ ca, phú thi ngâm ra thành tuồng tích. Tất cả là món ăn tinh thần của triều đại văn minh.

*Vô văn bất thành quốc,
Vô tri bất thành trí.*

Nên bậc thiên sư hành văn để thượng trí, học văn để đồng trí, yêu văn chương để đại trí, sức học của văn minh phá bóng tối truy ánh sáng.

Thật quá thì quê mùa, lạnh quá thì xảo trá, ngay quá thì cứng đờ, mềm quá thì ẻo lả. Chỉ có trung cái thô của hình thức, dung cái thái hóa của hình thô thì đi vào văn minh cao quý.

Sức tu chính của văn minh; không làm cho mình quê mùa trở thành thô bạo, không làm cho mình văn minh đồ trụy để đứng vào cái cao quý của văn minh.

Nam Mô Pháp Vương Phật.

Nam Mô Thế Âm Phật.

Nam Mô Di Đà Phật.

Giải có nghĩa; cương làm cho nhu để hòa minh, mạnh làm cho dịu để hòa minh, thành tựu làm cho nhân nhượng để thấy mình cao quý,

Thoát có nghĩa; định làm cho mình huệ, trí làm cho mình tuệ, hiểu làm cho mình thông thiên cơ, biết làm cho mình đi vào tham ngộ thiên cơ cao quý.

Văn làm cho bớt quê mùa, làm cho an thô kệch, làm cho dịu lòng người, làm cho yêu chánh ái.

Minh làm cho thấy có nhãn quang, cho nghe có huyền cơ, cho hiểu có thông thái, cho biết có phát minh, cho tim mình mở cách cửa sổ của tâm hồn để quân tử biết được cái thấy, dạy được cái nghe, yêu được cái minh mẫn, am hiểu được cái lòng trinh lòng. Văn minh đủ mực thước của văn minh là đạo đức Thượng Nguyên.

Cõi Trời văn minh; Tài Thần biết khiêm để ái Quân Vương, Trọng Thần biết dâng kinh bang sách lược, Hiền Thần biết hiến nhân kinh lễ hòa nhơn, Trung Thần biết ngay mực thước trị quốc, Võ Thần biết an bảo vệ biên cương và thông binh thơ sách lược, Dân Thần biết yêu đào tạo học sĩ, Nghĩa Thần biết ái và giữ đạo an dân.

Trong yêu Vua kính đạo Quân Thần
Đạo ái quốc tu thân làm tiết độ
Lòng vì quốc tôn kim cổ
Học tùy thời phân bủa thiện duyên.

Đạo làm trai lái Bát Nhã Kim Thiên
Quân Thần đạo văn minh cao kiến.

Học để hiểu cao văn minh văn hiến
Làm lợi nhà ích quốc mạnh tài hoa
Đạo thờ Tổ Quốc Ông Cha
Là lẽ đạo là văn minh ái quốc.

Nam Mô Pháp Vương Phật.
Nam Mô Thế Âm Phật.
Nam Mô Di Đà Phật.

Văn Học Thiên: Ngàn bài văn có thể thành sách lược, ngàn bài thơ phú có thể tu chính ái tề gia, ngàn tài hoa thành danh nhân đại học sĩ. Nước thành nhà ngàn tài trí văn hóa lớn Quốc Gia.

Bậc văn nhân yêu là ái mộ, Vua yêu Thần tình yêu gọi là ái mộ tài nhân, Thần yêu Vua tình yêu gọi là ái mộ Thiên Tử, hàng yêu nước gọi yêu là ái mộ Quốc Gia, hàng yêu nhà gọi yêu là ái mộ Tổ Quốc.

Văn minh là yêu có ái mộ; Ái có hiến dâng, chung có chi thủy, tình có ích quốc lợi dân,

quân yêu Thần là ái mộ biết trung trình cao quý, ái mộ biết chung chí Hội Thần Tiên, ái mộ cái tài rộng vô biên minh lòng vì Tổ Quốc mà không kiêu ngạo.

Họ dâng lòng cho Quốc Gia được minh đạo tu thân, họ đãi các nhân chung lòng không cầu báo, làm không tính công lao hạng mã sâu dày, dân không còn đòi công đáp lòng vì yêu nước, họ là người đem lại ích quốc lợi dân.

Quân yêu thần là cái văn minh cao nhất, sủng ái của nhà Vua làm sáng lòng trình nhân sĩ, sáng chí nhân quyền, sáng lòng riêng lòng của thiên sư thanh tịnh.

Họ đến vì văn minh của nước, họ đến vì lập văn nhân cho cả nước, họ đến lập an dân cho cả nước, họ đến vì lòng Quân Vương chánh yêu cho cả nước, bình thủy tương phùng dâng ái để văn minh.

Yêu không hận vì người ta yêu đặc thành chơn lý, ái không hờn vì người ta đặc lợi ái quần sanh, thương không buồn vì người ta thương đặc thành chơn ái. Sự ích quốc lợi dân ta tha thù lớn để chi tình.

Nam Mô Pháp Vương Phật.
Nam Mô Thế Âm Phật.
Nam Mô Di Đà Phật.

Kẻ sĩ tu văn chương đến đây hành văn chi đạo, học sĩ tu khiêm nhường vì lợi ái cho một Quốc Gia, quân tử ái Quốc Gia nghiêng mình tu phong hóa. Cái đạo ái quốc đã thành ta đòi trả ái để làm chi!

Ta làm cho dân cho nước; cho nên văn đến tốt không thể ly tình đi cách biển ái, tình đến chung không thể ly ái khi nó hòa như, lý đến cùng không thể bỏ ái vì trị quốc tề gia. Đó là tu dâng hoa cho lợi dân ích quốc.

Nhân sĩ đã biết hiến yêu không bỏ lòng trung ái, đại sĩ đã biết yêu không bỏ đường lối ái Quốc Gia, con hiếu không bỏ Ông Cha vì tình yêu trị quốc, nước là nhà lớn dâng hoa lớn là ái quốc tề gia.

Tu sĩ đã biết yêu dâng tình yêu ra bảo quốc, đạo sĩ đã hiến yêu dâng chí nguyện dạy tài thần, thiên sư đã biết hiến dâng khi nước cần ta có, đạo của thiên sư là đạo văn minh lớn của Hiền

Thần, là Thiên Địa Thần chấn quốc dân hiển lòng nhân cho Tổ Quốc.

Văn Học Thiên: Kinh tạng dạy người hiểu về thiên lý, kinh văn dạy người hiểu về tri lý, kinh điển dạy người khai mở điển văn để khai mở tiềm năng.

Văn học Thiên là văn Phật, là minh luận, là triết học, là Thần Thơ thực giải, là Thiên Thơ thực nghiệm, là Sách Lược Binh Thơ trị quốc an dân.

Văn Học Thiên là nguồn của thần trí, là giác ngộ của thiên sư, là đôn ngộ của Phật Pháp, là tinh ba sáng suốt, là món ăn trí tuệ của tinh thần.

Định đặc đạo linh vân,
Quán đặc tâm thông lý.

Nam Mô Pháp Vương Phật.

Nam Mô Thế Âm Phật.

Nam Mô Di Đà Phật.

Phần 33. Huyền Thai Sinh Dục Thiên;

Huyền là Thần Đồng,

Thai là thai nhi,

*Bình là an tĩnh,
Dục là hiếu động,
Thiên là Trời.*

Người có Thánh Thai phải bình dục ở lòng, không vọng đề đắc thiên chân. Người luyện Kim Đơn phải nhạt lòng trần, nhạt lòng nhờn đề an Thánh Thể.

Bậc chơn tu khi đắc Thánh Thai không động trí đề bình tri, không động thi văn đề nhạt dục tốc, không động phàm lòng đề an dưỡng thai nhi như người Mẹ dưỡng thai. Bởi Thánh Thai nó Vô Vi Chi Thủy, nó tụ thành Kim Thân có hàm chứa chơn lý chất xám của chín Trời. Sự trình lòng không để nó theo dục ý, thân Thần Tiên trình ý để thành Tiên.

Nghe học diễn văn cho nó đại trí, tu dưỡng Thiên Di cho trí nó đại giác, an định Tâm Thiền cho nó thiên cơ, thời gian này không để dục vọng lấn chen vào, không để ô phàm làm dơ trí thánh hóa, không để đa phiền làm rối loạn nội kinh.

An đề tâm nguyên đi vào không tướng,

Tâm để đơn sơ chứa sự nhiệm màu,
Tim để không tình vô tư huyền thực,
Ý để không lòng cho tinh khuyết tâm
nguyên.

Nguyên thủy là cội nguồn của chơn đạo,
Nguyên hanh là tổ âm của chơn thần,
Nguyên trinh là nguồn cội của chơn lý.

Huyền thai là huyền đồng tính trẻ hồn nhiên
tính trẻ thơ, lòng chưa có tham cầu nên chưa
sinh dục vọng, trí chưa có tham vọng nên tính
bình giả đơn sơ, tình chưa có thương hận nên
chưa đi vào cay đắng, sống chưa có đua tranh
nên không sinh dục hải ở trong lòng, yêu chưa
có hờn ghen nên sạch quan niệm ở trong trí.

Nam Mô Pháp Vương Phật.

Nam Mô Thế Âm Phật.

Nam Mô Di Đà Phật.

Đạo chưa có phân chia nên mộc mạc ban sơ,
đức chưa có chơn nguy nên không có đấu tranh,

nhân chưa có thương thù nên bình đẳng ngôn luận.

Huyền Đồng làm cho trẻ lại, làm cho đơn giản lại, làm cho không ràng buộc, làm cho ý chí siêu thoát.

Sống không tranh thế hệ Thần Đồng, tu không tranh Phật giới không tánh, yêu không danh pháp giới vô biên. Thiên sư đạt tới chỗ Thần Đồng là tánh Ấu Phật, như mục đồng dục giả nhân canh.

Một cái tánh hồn nhiên thoát thai trụ đánh, một cái biết ngoài sức hút của Tam Nguyên, một cái hay ngoài pháp tu của Tam Giới mà lòng ta đã đạt. Chất xám sinh ta là Phật, thiên lý sanh ta là đạo, chân thiên sinh ta toàn mỹ, chân Tiên sinh ta toàn ái.

Huyền Đồng: Thần Tiên làm cho mình cởi mở, làm cho sự việc đơn giản, làm cho đời sống cao quý, làm cho hiểu biết thanh thoát, như già làm cho mình trẻ lại, như giận làm cho mình dịu lại, như cứng làm cho mình mềm dịu lại, như lo âu làm cho mình thanh nhã lại.

Đổi cho mình mới, yêu cho mình ái, nhu cho mình nhường kính, vui cho mình giải, tha cho vì dưng ái.

Biết không tri không làm rối trí, thua không giận không làm rối tri, tha không buồn không làm rối ý, thật không hờn không làm rối loạn thiên cơ.

Nam Mô Pháp Vương Phật.

Nam Mô Thế Âm Phật.

Nam Mô Di Đà Phật.

Được sự ngọt làm nó dịu mát, được lòng ấm làm nó thanh thản, được cao quý làm nó thâm kín, được tôn ty làm nó yêu chuộng, được tha ái làm nó không hận để yêu. Đó là người tu biết thay đổi tâm nhìn để đắc đạo.

Cao biết kính để cao lễ độ, ưu biết đãi để cao phẩm vị, hảo biết nhường để giữ cơ duyên, thân biết thương để bảo tồn thành quả, người và ta huyền bá văn minh.

Tiên Gia được giàu làm cao sang văn hiến,
Thần Gia được mạnh bủa đức rộng bao la,
Thánh Gia được sang làm học kinh văn vịnh

phú mở rộng, đổi cái tầm nhìn và để hòa hiệp văn minh.

Ái để thành trung làm tăng thêm mỹ ái, yêu để dịu mình làm tăng thêm sự dịu nhân, thương để dịu lòng làm tăng thêm mỹ cảm. Người văn minh ta khai sáng văn hóa để văn minh.

Huyền Thái Bình Dục Thiên: Như Tiên đắc Thánh Thái làm lòng dịu dục, làm Thần an Thiên, làm trí không tánh, làm tình lặng xuống để nhìn cái thai lòng.

Như thần đắc Thánh Thái biết bình cái nóng, biết bỏ vọng tâm, biết an vọng tưởng để tâm vô biệt niệm hòa minh.

Như Thánh đắc Thánh Thái làm dường như không trí, dường như không suy tính, dường như không thấy biết có ta, để giữa cái có thai lòng trong huyền thai sanh ra đại tâm của trí tuệ.

Như La Hán đắc Thánh Thái: Cương làm cho nó nhu ái, cường làm cho nó dịu ái, lớn làm cho nó chân ái, nhỏ làm cho nó minh ái. Cái đạo huyền thai là nuôi dưỡng chân nhân, cho nên cần có sự tri lý của lòng mình rất là khéo lắm!

Nam Mô Pháp Vương Phật.

Nam Mô Thế Âm Phật. Nam Mô Di Đà Phật.

Nuôi cái trí tài hoa cho thành đại trị, nuôi cái sống Thần Tiên cho thành trình sáng, nuôi cái biết huyền cơ cho thành minh triết. Huyền thai của lòng mình là đôi mới tinh thần cho đặc chân nhân.

Nuôi Thánh Thai nên bình dục là lòng làm cho lặng lòng, trí làm cho yên không trí, tài làm cho minh đạo không tài thì mới sanh được thiên tài ở nội tâm.

Cái có cho đi, cái dư bình trị, cái thiếu an duyên, cái không không ràng buộc, cái yếu an vi cho trái tim bình dục để kết thai lòng trình sáng là xong.

Không phương sanh để an trí, không đầu ái để an di, không lắng tình trong vô tướng, không che đậy tâm điền để liễu tánh di Tiên; như vừa mới mở cửa lòng cho ta thấy, như vừa mới mở cửa tim cho ta biết, như vừa mới mở tiềm năng cho ta giác. Một chân nhân ở trong lòng đang cải lão quờn đồng.

Khi huyền thai sanh ta mà ta trong vô tướng, ta trong vô trần giải thoát các cõi có thời gian, ta trong không gian giải thoát lòng vô ngã, trái tim thần sinh hóa chơn đạo của chơn Nhơn.

Chơn tâm từ đó mà tri, tánh linh từ đó thành trí, đạo linh từ đó an vị, đức linh từ đó chịu an vị, một cái sống ngoài Tam Giới, một cái biết vào không giới, một cái đi vào không tướng, một cái tri lòng minh ái ở bên trong.

Định để kết thai,
Quán để siêu Tam Giới.

Nam Mô Pháp Vương Phật.

Nam Mô Thế Âm Phật.

Nam Mô Di Đà Phật.

Phần 34. Thanh Minh Hà Động Thiên;

Thanh là tinh khuyết,

Minh là hừng sáng,

Hà là Sông Thiên Hà,

Động là cõi Tiên,

Thiên là Trời.

Sông Trời có dòng nước thanh khiết, các con người tinh khiết được đưa rước vào các động Tiên, còn bằng không tinh khiết thì trở chân đi xuống đường trần.

Sông tinh khiết rước Phật Tiên minh triết
Dòng nước Tiên như tắm rửa hình hài
Kẻ tu tâm vào trình sáng đường mây
Người thiên thức vui say vào Tiên động.

Thuyền Bát Nhã gặp suối Tiên lòng trống
Kẻ du Tiên như nhẹ gót trần hồng
Nước Thiên Hà rửa tâm lý ngàn sông
Về với cõi thanh lòng không dục giới.

Cửa Tiên Thiên không còn trong động giới
Không động duyên không nhân gửi phi nhân
Không nhớ thương phù dục hải luân thường
Gọi là định tâm hương vào quả Phật.

Không để ân trời trong phù hoa Phật
Mở nó ra cho Trái Đất xoay tròn
Đạo ta đi vì nước ai tình non
Làm xong đạo an nhơn rồi lai ngã.

Sông Thiên Hà rửa ba lòng thiên hạ
Có và không trong đục giả nhân canh
Một khối tình tên gọi đạo chúng sanh
Yêu không lụy, đại yêu làm thượng trí.

Kể từ khi ta thông thần qua thiên ý
Mới tỏ ra chân lý của Thiên Hà
Dạy mình rồi giải thoát nó đi ra
Là dứt nghiệp giữa ta và nhân loại.

Nam Mô Pháp Vương Phật.
Nam Mô Thế Âm Phật.
Nam Mô Di Đà Phật.

Bậc thiên sư chơn tu không sám hối
Để chơn hơn phi giới đến phi tâm
Rửa tam siêu cho dứt cái lòng âm
Về với cái Phật tâm vô quái ngại.

Thanh Minh Hà Động Thiên: Mặt Trời sáng
trên Sông Thiên Hà Thần Tiên thấy lối đi, Thần
Tiên tiếp giao thiên lý, cái sáng của Trời trên
các Động Thiên.

Trời sáng lên làm mây mưa tan biến, làm khí hóa thuần dương, muôn loài hưởng ân tự trở, vạn xuân theo khí vào lòng, trăm hoa nhận vào đũa nở.

Thanh minh làm cho trình lòng khai mở, làm cho tiết gió hòa nhu, làm cho vạn thù an vị, làm cho Thần Tiên an trí hòa vào sự thanh tịnh thường tu.

Thần Tiên minh lòng sự tu tâm không cầu tướng, sự tu nhân không đòi duyên, sự tu thiền định không phân chia chùa am và giai cấp. Sự tu thân không còn biên giới Phật Pháp đem lại thái bình giàu mạnh an vị.

Thanh tâm khi trí minh mẫn kéo đến, thanh trí khi lòng minh sáng tìm đến, thanh tình khi gặp hàng dân ái hòa như. Tu không động khi minh tâm kiến tánh, duyên không dục khi liễu ngộ duyên trần.

Thanh là là cho trí tự an, lòng tự biết an ủi lòng, minh là làm cho tinh sáng, tình làm cho trình sáng. Như kẻ tu yêu nước không chối bỏ tình khi nước cần ta có, như hàng sĩ thiếu tiền tài không để thiếu chí nguyện ái Quốc Gia.

Nam Mô Pháp Vương Phật.

Nam Mô Thế Âm Phật.

Nam Mô Di Đà Phật.

Thiền sư hàng ma là làm cho trí tuệ trong ta
trình sáng, tình yêu nước của thiền sư như trí
thức của mặt Trời, minh để soi tới tâm người
sáng dăng vàng ô cho tất cả, một tình yêu trình
sáng cho thiền sư biết ái Quốc Gia.

Yêu của vĩ nhân là tình yêu non sông đất
nước, người ái dân hưng quốc làm sáng rõ quốc
gia, cái trình sáng của tài hoa dăng lòng vì ái
quốc, một chơn tu biết yêu Trời biển với sơn hà.

Kẻ sĩ yêu Quốc Gia giữ trình lòng cho trong
sáng, Hiền Sĩ ái Quốc Gia tu chính đạo lý của
nước nhà, sách lược ái Quốc Gia làm dân giàu
quốc mạnh, chí sĩ yêu đạo nhà tu chính đạo ái tề
gia.

Quân tử đôi tâm nhìn để danh gia trình sáng,
hiền nhân đôi hướng đi để ban ra tinh sáng, đạo
nhân đôi đường tu để thiên cơ minh sáng. Quốc
Đạo là đường tu trình sáng của thời đại văn
minh.

Tha cái xưa lòng cho dù xa xưa là người tình phụ, yên cái nay cho dù cao xa cũng không để dục ái văn minh. Đó là người quân tử hiển trình sáng lòng giữ tiết độ.

Không để tâm ma làm my ó, không để tình ái yếu xâm ô, không để yếu nhân trong thường khổ, phải minh lòng để thanh lòng giải thoát những khối tình ô.

Cái tạp chất nhận chìm dòng tinh khuyết, cái tạp ái nhận chìm tình trình sáng, cái tạp danh nhận chìm chánh nghĩa của những bậc thượng đầu sư.

Kẻ sĩ tu thân; trình vì ái thì dưng trình sáng, nhân vì ái thì dưng công chính, yêu vì ái thì ban chơn lý để thanh minh lòng phù chính gia phong.

Nam Mô Pháp Vương Phật.

Nam Mô Thế Âm Phật.

Nam Mô Di Đà Phật.

Không cầm tình yêu, chỉ cầm yêu trong hận ái, không cầm ái, chỉ cầm sai lầm không biết ái tha, không cầm tài hoa, chỉ cầm tài hòa chiêu tài

trong lụy ái. Nên hàng thiền sư yêu trình lòng khiêm ái mà dăng.

Thanh làm tỉnh trí người đang dục hải, thanh làm trong tánh ái của trượng phu, thanh làm bền chí nhân qua biên ái, thanh làm an sự chi ái của tình dân.

Minh làm sáng thần kinh khi học Phật, minh là trí hòa như khi đạt đạo, minh làm an tiết độ sự của người tu, minh làm yên pháp văn đang trừ phú.

Như người thấy Minh Châu không động tính, như người thấy Thiên Quang không động tâm, như người thấy Tâm Quang không động trí. Cửa minh lòng thấy cánh của thường trụ giai không.

Ngộ không là; khi thấy không có là có, khi nghe không thể nói là không, khi biết không cho là biết hết, khi hiểu không cho là hiểu dứt. Ấy mới là người không liễu thiên cơ, ấy gọi là ngộ không.

Sự nghe là ngộ không, sự biết gọi là dường không để nó không buộc cái tư lòng, chứ thật ra nó tròn đầy vô quái ngại.

Minh làm cho sáng, thanh làm cho trí, như
trình nhờ sáng mà thần trung, trí nhờ thanh lòng
làm tròn nghĩa vụ.

Định xuyên phá thời gian,
Quán đi qua ngũ giới.

Nam Mô Pháp Vương Phật.
Nam Mô Thế Âm Phật.
Nam Mô Di Đà Phật.

*Phần 35. Thái Mông Ngọc Hoàng Thiên;
Thái là Thái Cực,
Mông là khí Hồng Quang,
Ngọc là Ngọc Ấn, Ấn Vua,
Hoàng là Thiên Tử,
Thiên là Trời.*

Thái Hồng Quang là giáp vào cõi Trời cai
trị, cai ngự của các Vị Thiên Tôn và Thượng
Đế.

Thái Mông nói Đạo Lớn của Thái Cực, cho
dù nhỏ như sợi hồng cũng không qua nổi mắt
Trời; thấy biết, nghe biết và học biết của trí tri.

Tuy Trời chưa nói ra Thần Tiên biết làm cái nghĩa vụ của mình, cái tu nghĩa khí cho chính mình, cái học văn minh để tế nhị. Ấy là người thấy xa hiểu rộng mà đo lường tự tính chân Phật của chân Tiên.

Tuy lòng chí nhân chưa nói ra Thần Tiên đã am tường tự đạo, tự giáo khuyên để khỏi sai phạm, lễ nhạc tiết độ khi đắc đạo trở lại Thượng Thiên.

Tuy Thánh Nhân chưa dạy đủ mà Thần Tiên biết kinh để phục mạng, biết hiếu kinh để phục lễ, biết ban phong để chiêu đãi Hiền Thần. Đó là cái đạo có tư chất Thánh Hiền, có tư lý nhân luân. Nên người theo học lại có lòng yên dân ái quốc.

Như Thiên Tử chưa nói ra Quân Thần đã hiểu cái ý, đã an cái tình, đã thấu sự thành tri mà thành tự sự việc cho người.

Ngọc Hoàng Thiên: Nơi quyền lực tới tới cao pháp diện, cõi cao sang cầm nắm binh quyền, nơi tôn nghiêm hàm dưỡng tôn kính, cõi ban luật Trời cho Tam Giáo đăng khoa.

Định thành tự dâng hoa,

Quán chánh an Vạn Pháp.

Nam Mô Pháp Vương Phật.

Nam Mô Thế Âm Phật.

Nam Mô Di Đà Phật.

Như Thượng Ngọc Hoàng thân sắc, hạ vạn Thánh chí lai lâm, Thần Tiên đồng thiết hội; như Minh Quân đang mời được Hiền Thần, như Hiền Thần đang dâng sách lược minh trị chi quý, giàu mạnh chi dân làm cho triều trung an dạ, như Hiền Sĩ gặp được Thánh Nhân cùng ý chí, như Quân Thần cộng lực dâng lên sự chơn ái âu ca.

Kẻ sĩ ái quốc dâng khoa, tài nhân yêu dân sủng ái, Vua trọng Thần chi ái, Thần trọng đạo chi ân làm cho minh trị thái bình phong thiên hạ.

Vua tu chính cái lòng nhân vì nước, Thần tu chính cái chí nhân vì ái dân, đem lại sự tu thân chung tài vì ái quốc. Sự yêu dân của Vua làm chi ái mạnh giàu.

Thiên Tử có nhãn quang sự nhìn ra Tam Thế, cái thiên thời Trời ban sách lược chi dân

đại thế, cái địa dư biết làm kinh thương ích quốc lợi nhà, cái nhờn hòa sách lược giúp quốc dân giàu mạnh. Đó là Thiên Tử có tâm nhìn tu chính Quốc Gia.

Thiên Tử có tài hoa là Hiền Thần chăm lo đạo nước, ngoài kinh thương không để dòng nước nhược, trong kinh bang từng bước bình chuẩn lại sơn hà, chọn những hành Tài Thần chi ái Quốc Gia, đồng tu chính văn minh đạo đức.

Thiên Tử có hùng tài chiêu tài nhân trong thiên hạ, bình chuẩn kinh tài dạy tài nhân chi ái kinh thương, cái đạo cứng dường biến thành cho dân giàu an chánh, dân biết làm giàu là sách lược cứu cánh lê dân. Đó là Thiên Tử tu thân trên đại thế trí.

Nam Mô Pháp Vương Phật.

Nam Mô Thế Âm Phật.

Nam Mô Di Đà Phật.

Thiên Tử có Hiền Thần đối sự cai trị, nước không thể thiếu nguồn thượng trí, lập Quốc Đạo thờ Trời là điểm hội tinh thần cao quý của những bậc tề gia.

Thần Tiên ái Quốc Gia lấy Tổ Quốc Rồng Tiên làm đại ái, người đã đi siêu vào thiện ái, người dâng lòng vì đạo ái quốc góp công.

Kẻ chung chí dâng trung để tròn đạo ái quốc, người dâng lòng lấy đạo nước để lập công, kẻ tha nhân dâng tình vào đại lễ, thờ Quốc Hồn là thượng sĩ đã tu thân.

Chân ái nhắc nhở lòng nhân chung đại ái, Tổ Quốc muôn đời không chỉ thờ một Công Thần cho là chánh ái, phải thờ Quốc Hồn vạn Công Thần đã từng hiển hách đến Quốc Gia, từng lập quốc, lập nhà.

Nước thờ Trời Cha cho vạn Thần sùng ái, đạo lập ra cho Thần Dân thờ Tổ Quốc để chánh ái sơn hà, kẻ Trung Thần dâng tim vào Tổ Quốc để lễ bái, người Thánh Nhân dâng chí làm sáng Quốc Gia, kẻ ái quốc ở ngàn xa về lễ nhà chi ái, học sĩ của vạn nhà lễ phục Hồn Quốc của Quốc Gia ta.

Nước Quốc Đạo lập ra thì Trung Thần báo quốc, nhà Phật Pháp lập ra cho Tam Giáo thờ nhà, tôn chỉ của Quốc Gia có thiên sư dâng chánh ái. Ta chờ thiên thời nước văn minh đạo đức lập nhân hòa.

Chiến sĩ được siêu nhờ thiên sư dâng ái quốc, đạo nhà được kinh nhờ an Đạo Thánh Hiền, thờ Bậc Trời là thờ Phật Tiên ái quốc, họ phò ta thành Công Thần bảo quốc trong Máy Thiên Cơ có đạo lý của Trời Già, họ phát huệ nhìn ra, còn ta đắc phú quý. Ta chung tình để thủy ái cho Phật Pháp giúp toàn gia.

Nam Mô Pháp Vương Phật.

Nam Mô Thế Âm Phật.

Nam Mô Di Đà Phật.

Kẻ sĩ hữu hình làm ra, hàng vô hình ái quốc đã thí, Thần Dân hiểu tài bình trị, cõi Quốc Hồn từng thí lòng nhân. Ta vì đại ái bảo dân, họ cũng từng chi ân bảo quốc, ta vì yêu dân thân vì quốc, họ trải mình trên đất cho ta.

Kẻ đắc sơn hà nhìn vạn Thần trải thân trên Đất Hứu, lòng từ bi và nhân nghĩa sao không soi tỏ chi tình, trên đầu ba tác có thần minh dưới hiểu yêu đã thấy, nhân nghĩa là đạo làm tròn thiên thể gọi đạo tu thân.

Hiền sĩ đủ yêu dân không thể không thờ Trời, Quốc Đạo và học Phật. Cái ta thành do thiên cơ Trời Phật sắp tới Nam Phương.

Thờ Quốc Đạo để Trời và người Thần Tiên chung chí, người dưng trung có đủ tình yêu chi quý Quốc Gia, lịch sử di tích nước ta bị bom rơi đạn lạc tung phá, ta muốn quốc dân ta thờ lòng trung thành bảo quốc phải lập Quốc Đạo để siêu hồn nước với vạn Thần, Thần theo đó tu thân, tài theo nhân chi giáo. Nên thờ Trời là thờ Tổ Quốc của Rồng Tiên.

Nước phải có kinh văn để văn minh giàu mạnh, lập Thánh Nhân nước nhà phải có chánh pháp, chánh kinh; chánh pháp là người tu mở ra lòng ái quốc, chánh kinh làm người văn minh có tính ái sơn hà.

Yêu nước là đạo tâm hoa dưng lòng trước khi đắc đạo, mỗi thiền sư đắc đạo là mỗi Hiền Thần dưng ái đến Quốc Gia.

Tu chánh Nam Phương Trời sanh Phật Vương giáng thế, đào tạo nhân gian để vào nghi lễ thờ Đạo Trời Cha, ta nhận Tổ Quốc là nhà, nhận Trời là Tổ Phụ, ta tu chính nước nhà, Trời tu chính văn hóa cho ta.

Đạo của Thiên Tử là Quốc Gia, đạo thờ Cha Trời chi ái, muôn Thần siêu linh tâm nhờ Trời cho siêu hóa, muôn Thánh siêu linh vận, nhờ Trời siêu giác điển văn.

Định quốc để an dân,
Quán thông để tỉnh thế.

Nam Mô Pháp Vương Phật.
Nam Mô Thế Âm Phật.
Nam Mô Di Đà Phật.

*Phần 36. Thái Hoàng Hoàng Tăng Thiên;
Thái Hoàng là Tổ Phụ của Quốc Gia,
Hoàng Tăng Thiên là mỗi triều đại có một
khối tinh hoa ra phò trợ đạo ái quốc.*

Thái Hoàng là đạo dân thờ Vua, Thần thờ quốc, gia thờ Quốc Đạo, nhà thờ Hiền Sĩ chi dân, người yêu nước thờ Trọng Thần và Minh Quân yêu nước.

Xã tắc là một Quân Tiên Hội, Tiên Thiên siêu hóa, còn Địa Tiên bảo giữ sơn hà, Hiền Thần ái Quốc Gia là Thần Tiên yêu nước, Thánh Hiền ái Quốc Gia là Tiên Thiên yêu

nước. Trời sanh Thánh Hiền thì sanh Thần Tướng bảo quốc tề gia.

Xã hội có văn minh đạo đức là Quần Tiên Hội ở trong lòng, trong ký ức của các Hiền Thần chi ái an dân. Vì trên đầu ta thờ linh hồn Tổ Quốc, lòng ta ăn lộc nước để làm đạo an dân.

Nên quân tử phải học chánh văn để minh lòng vì nước, học sĩ an chánh ngôn khi xiển giáo gần xa, đạo sĩ dù xuất gia cũng nhờ từ lộc nước, đạo ái quốc không thể đùa là làm tổn đức của Hiền Nhân.

Xưa Trọng Thần yêu nước họ đi xứ một lòng thờ Chúa, thờ nhà, trước khi đi ngủ họ thắp hương hướng về Tổ Quốc, trước khi lễ hội họ kính về Tổ Quốc, lòng thủy chung vì nước không hai. Đó là đạo tu thân của Trọng Thần yêu nước.

Sinh làm tướng, tử quyết hùng khí Nam Thần, yêu Tổ Quốc chi dân mình làm Quan hưởng lợi ái, nước có Hồn Thiêng của nước, Thần Tiên của nước trợ ái. Ta đạo làm Thần lễ bái cảm ơn Đấng lập gia là cảm ơn đạo của nước nhà.

Nam Mô Pháp Vương Phật.

Nam Mô Thế Âm Phật.

Nam Mô Di Đà Phật.

Tu chính cái thân ta hòa như trong thời đại, đạo làm Thần Tử không phụ lòng đại ái Quốc Gia. Nhờ đạo ái quốc mà ta ngay lòng tâm ra hảo ý, được vào trong hàng cao quý phải kính quốc yêu nhà.

Nhờ tu nhân cách ta tâm ta trong thanh ngôn mật ngữ, nhờ sửa sai ta làm chủ các tri kiến lớn tề gia. Từ đó ta cứng lòng và làm ra đạo tu thân ái quốc, được công viên thì ban ra sự quả mãn cho đời.

Khép cửa lòng không ăn chơi, tham thiền tâm phương sinh kế cho nước, học cái sáng của Trời làm mục thước Trí Định Huệ, ta tìm ra sức sống văn minh trên các Dải Thiên Hà, tu chính cái tài hoa đi vào văn minh trên định giới.

Xưa những nhà trị quốc yêu nước đến khi già về hưu họ lại đi tìm đạo để tu hóa lối đi về, có những vị Vua đi cầu đạo để siêu thoát, có những thiền sư lại trở thành một Đấng Minh Quân.

Đạo họ mở được tiềm năng dâng lòng vì ái quốc, đức họ mở huệ căn tìm ra trí tuệ của đại giác, nhân họ tìm ra sách lược ích quốc lợi dân.

Từ đó họ đổi tầm nhìn dâng trình vì đạo nước, đem sách lược chi dân giàu mạnh nước nhà, họ thấy cái đạo tại gia sự tu chính Quốc Gia dân tộc là trên hết.

Trên tu nhân để trí tri cách vật,
Ngoài tu thân để ái quốc tề gia,
Tu chánh ái sơn hà tề gia lợi ái,
Dân giàu là sách lược yêu dân đại ái,
Quốc mạnh nhờ đạo đức an tịnh lòng người.

Nam Mô Pháp Vương Phật.

Nam Mô Thế Âm Phật.

Nam Mô Di Đà Phật.

Mỗi thời đại đi qua ta nên tôn thờ không nên đả phá, vì triều đại nào đều đi theo vận nước và thiên cơ của đạo nước tình nhà, có những khúc éo le của nước cứng lòng cho mạnh ái, đạo quân tử là tha thù theo chi ái để thực hiện thiên cơ.

Có những thứ tình vì nhân mà chính, có những thứ tình yêu không hận để tha, có những loài hoa cảm tình ta hái, có những sự thẳng lòng mạnh chi ái đạo trị tề gia.

Tình yêu quân tử khác đàn bà là yêu dân ái quốc, trên thờ Trời tu Tâm Thiên đã không cách vật, dưới đối như chi ái dựng tình nhà, đạo Thần Tử thờ Quốc Gia là yêu nước, còn học Phật là dâng tình cho nước hòa minh.

Nước là Trời chung cho Thiên Tử chi ái, quốc là Phật chung cho quân tử gia quy, dân là thần chung cho quân tử gia giáo. Đạo Quân Thần cộng lạc là đạo an dân.

Nên người trên có tầm nhìn đối trí, nên đạo trên thấy có sự đối suy, nên Quân Tiên trên có sự nghe quán độ. Đạo quân thần là đạo giàu mạnh chi dân.

Bậc thấy xa không dùng nông cạn để lập đường đi, bậc hiểu sâu không dùng thô bạo của đồ võ đường tu, chữ tu trì là sự sâu xa có thâm kín cao siêu. Người yêu nước mới tìm ra sự trùng tu cho đất nước.

Như người đi tìm chơn lý tìm mở ra thấy chơn lý tại lòng, như người đi tìm siêu thoát

siêu được mình siêu ái cho dân, như người đi tìm Hiền Thần họ dâng tình vì lợi ái Quốc Gia. Đó là đạo có chánh nghĩa.

Định họ tâm đồng chí nguyện,
Quán họ tâm đồng ái quốc.

Nam Mô Pháp Vương Phật.
Nam Mô Thế Âm Phật.
Nam Mô Di Đà Phật.

Ta có tình yêu quê hương và tình nước
Kể từ khi đắc được đạo tim vàng
Nhìn bầu Trời ta ân đãi nước Nam Bang
Vì yêu nước ta hồi quang tình nước.

Ta yêu cả con người trong biển thước
Yêu rừng văn của non nước nhà ta
Tuy đơn sơ trong văn hiến nước nhà
Làm đức trọng yêu Quốc Gia hiền hiếu.

Vì yêu nước ta lập kinh trung hiếu
Ái mộ Thần vì trung hiếu Quốc Gia
Yêu Tổ Tiên xây dựng tổ sơn hà

Tình ái quốc dâng hoa vào lòng nước.

Dâng tình yêu ta biến thành linh dược
Cho non sông dạy được bậc tề gia
Không phụ lòng của Tổ Phụ Ông Bà
Để sười ấm tình ta trong phản tượng.

Kẻ yêu ta học kinh thi khiêm tướng
Để hòa minh trong di thượng Quốc Gia
Đem tình ta chánh ái lại sơn hà
Cho Tổ Quốc dâng yêu hàng đại sĩ.

Quốc Gia ta có tình yêu chơn lý
Bao người tu hiến ái vì nhà
Ta thiền sư chi ái tới Quốc Gia
Vì yêu nước dâng tài ba trung ái.

Nam Mô Pháp Vương Phật.

Nam Mô Thế Âm Phật.

Nam Mô Di Đà Phật.

Phần 37. Phi Tướng Phi Xứ Thiên;

Cõi không có tư tưởng là cõi Phật không hình vi sắc tướng, thế giới Ấ Phật là không

mang tư tưởng phạm tục giới, như mây không kéo tới thì mặt nước tự trong thanh, như lòng không ưu tư thì thần tâm dăng trình sáng, như Trăng đến độ tròn đầy Trời yên tịnh không mây.

Như Trăng không cột tình thì mây không dăng mở ám, như đi không buộc tình sự đập mây đê gió tự nhiên, như ca không buộc tình làm sự ca như triều phú. Sự thần truyền tinh thần trình sáng tự Nhiên Đấng.

Trí tuệ sáng lên phải lìa nhân để không tướng, khi sự siêu nhân đến phải không trần không buộc tướng duyên, ta có đường chân thiên mà không chấp đạo ta là có, ta có Phật Pháp Chơn Truyền không khoe tài trí giới Thần Tiên. Ấy gọi là tu thân dứt tướng giới, tĩnh tâm mà dứt u dục giới, tu nhân mà dứt ô trọc dục giới, đứng ra ngoài tư tưởng của giả tướng trần duyên.

Giàu được cái an tâm không còn lo nghèo khó, sang được cái an trí không còn lo bần khổ, thành được cái an vị không còn lo hàm chứa. Dứt lo là không tư tưởng nhân duyên.

Đạo an tim của Á Phật; không làm nhiều trong lúc tọa trí, không cột tình duyên khi học

giải thoát, không trói nhân phàm vào vào tâm siêu giác của thiên sư. Đó là đạo dứt tướng giới của để mình siêu thoát.

Yêu không hận không còn tướng giới, thương làm tròn không còn giáp giới, tha không hờn dứt vào tướng giới. Có khi sự tha người làm dứt sự mộng lung.

Nam Mô Pháp Vương Phật.

Nam Mô Thế Âm Phật.

Nam Mô Di Đà Phật.

Từ đó ta đi vào thế giới không thời gian để dứt niệm, đi vào không thời gian để dứt tướng niệm, lìa cái phàm tâm để sanh xuất chân nhân. Nó là chân nhân tình yêu không cầu tướng, nó là thiên chân một thân Phật vô tướng, nó là chơn Phật vô tướng thân pháp của ta sinh.

Thân đó gọi là Ấ Phật là hóa thân ta trong Trời thật, nó không chứa tướng giới, nó không có vọng niệm giới, nó không ôm phiền muội giới. Nên không còn tướng pháp nhân gian.

Thân pháp không già gọi là Kim Thân bất hoại, thân pháp không người gọi là hóa thân Ấ

Phật, thân pháp không tình yêu gọi là đã đạt đến biên yêu, phi tướng giới không thể lấy trí mà đo Đạo Hư Không Vô Cực. Cho nên người tu cần phát huệ, sự nhận thức sẽ làm sai trung thức của Hư Vô.

Không thể lấy nhân cách mà làm cho hiệp đạo, bởi nhân cách là tư thái của Hậu Thiên, không thể giáp vào vòng Hư Linh Thái Cực của Tiên Thiên.

Không thể lấy sức mạnh mà kèm hãm co giãn của đạo. Vì Đạo Hư Không là không còn các Thái Cực, sự co giãn chỉ làm hạn chế các Khối Linh Quang.

Không thể lấy cảm tình và tôn ty mà điều khiển giới tính, vì ngộ đạo vô thường đã liễu tánh lìa tâm. Nên tánh tâm hiệp nhau thành vô quái ngại của đạo nhiệm màu.

Như yêu dưng tình không còn dùng tới trí, ái dưng lòng không còn nghi vấn lúc ta yêu, khi ta được yêu ta mới thấy cõi lòng ta an lạc giới.

Nam Mô Pháp Vương Phật.

Nam Mô Thế Âm Phật.

Nam Mô Di Đà Phật.

Có người hỏi ta làm gì khi đạt phi tướng giới?

Ta trả lời của Thầy Vô Danh Thị; Yêu không hận là phi tình trong tướng giới, ái không hờn mát là phi ái giới tha nhân, cho không cầu người báo đáp là ta phi công đức. Đó là sự làm của phi tướng giới ở trong ta.

Có thù lại tha, nhìn kẻ thù không còn ghen và ghét, có ân thì báo đáp không bi lụy nghĩa nhân tình, có thương thì dâng hiến không đòi hỏi người chi ái trả lại. Đó là phi thường tư thái có phải Đạo Lớn hay không?

Phi tướng giới là phi lòng đại bác ái, sống không tình thù không vị kỷ biết tha nhân, Đạo Ách Phật là tu chân không đòi chi mỹ ái, cái đơn giải của Tâm Thiên phi tình ái vô duyên.

Phật phi tướng nhờ Phật yêu mà không hận, tình phi vô người yêu chánh thiên tình, Hiền Sĩ dâng trình lòng cho nước nhờ biết gìn giữ tiết độ. Còn thiên sư yêu tha lòng là tha rồi phi tướng để lòng không.

Kẻ ngã ta nâng dâng tình ta chi ngã, người hung hóa hiền nhờ phi tướng đạo ta sanh, Thánh

ngăn lòng vì không tranh đoạt quả của phàm phu tục tử để tự sinh tự hóa phi tướng của thời gian.

Mẹ sinh con nuôi con rồi ra đi vô tận, con không đòi công sanh nuôi nâng nên người, có phải bà dưỡng nuôi không đòi ta trả lại là phi tướng.

Khi ta xuất thân ra ngoài Tam Giới Pháp, cõi huyền vi như nối đại trí của thiền sư, ta mới hiểu ta không còn thế gian hình tướng. Đó là con đường tu tới phi tướng phi lai.

Nam Mô Pháp Vương Phật.

Nam Mô Thế Âm Phật.

Nam Mô Di Đà Phật.

Tâm thức ta say như men thiền say trong vô tướng, cái không trừu tượng nó lại hiện hữu với lòng ta, tâm lý thật thà Phật hiện ra sao lòng ta lại sanh vô tướng. Có phải sự trình lòng làm phi tướng đường tâm.

Phật sanh lòng lại đốn lòng ta dứt niệm, tim sanh tình lại đốn tâm lý đến Hư Không, lòng sanh tiềm năng lại đốn tiềm năng trình sáng. Có

phải quờn tim mình là Phật rồi dứt niệm để quy không.

Phi tướng là có làm cho không, không rồi không giữ niệm, được làm như thua, thua rồi không quán tự tại, thành làm như bại, bại rồi không luyện niệm, không luyện tình tình và động là phi tướng phi ta.

Biết làm dường như không, không cột trong cái biết, thấy làm dường như không, không để sự thấy đó trói lòng, an làm dường như không, không lộ sự an bang của đạo, không đo lường tướng giới là phi tướng cho ta.

Học không trói lòng để tự nhiên đạo huyền hóa, trí không trói trí để sự tri lý an nhiên, đến không đòi công để công tâm sinh mỹ cảm, dưng không đòi đã ngộ để nhu ái như hòa, hiểu không buộc lợi ái để tự do lựa chọn. Tha cái lòng mình là phi tướng giới Hư Vô.

Biết đủ cho đi để không đầy,
Biết dư bớt lại để không tràn,
Biết bố thí an đạo để không yếu,
Biết đo lường an đức để không lo.

Định phi vọng tướng,
Quán định an vi.

Nam Mô Pháp Vương Phật.
Nam Mô Thế Âm Phật.
Nam Mô Di Đà Phật.

Phần 38. Vô Sở Hữu Xứ Thiên;
Vô là không,
Sở là hữu chủ.
Xứ là bản xứ.
Thiên là Trời.

Xứ Trời không thuộc về cả: Như được giàu đạo thì tha lòng, được lòng thì tha trí, được trí thì tha thân để tự do thân tâm thanh tịnh.

Người xưa họ tu không cầu an ở chùa chiền, vì lòng họ đã an lạc, tình yêu nước họ không cầu xin, vì sự ái quốc thật lòng, hiến dâng công đức vì tu thân lòng họ không cầu chứng đắc. Nhờ trái tim không cầu nên vào Vô Sở Hữu Xứ Thiên.

Vô Sở Hữu: Trí ta tuy có; lúc ta yếu thì nó lại đi đâu, thân ta tuy có; lúc ta chết thì nó lại về

đâu, tình yêu ta tuy có; lúc tình phụ rồi nó lại biến đi đâu. Ấy mới nói ta còn thì nó là của ta, khi ta quá vắng nó là của nó.

Nên tham chỉ làm cho nặng trí, nên sân chỉ làm cho nhục tánh, nên si mê chỉ làm cho muội tánh, nên hỷ chỉ làm cho vui thích, nên nộ tánh chỉ làm cho ức hận, nên ái tính chỉ làm cho yên đạo, nên ô tánh chỉ làm cho ô nhục, nên dục tánh chỉ làm cho thêm ô trọc. Ta không tu thiên định không thể làm chủ được bảy tánh của ta.

Vô Sở Hữu Xứ Thiên: Thân ta do tứ giả hiệp thành, tim ta do Thái Cực di chính từng nhịp tim đập, Thái Cực không cho đập tim nữa thì tim đó về đâu?

Phế ta do Tinh Tú hóa sanh, thận ta do Bắc Phương Thủy Đức, can ta do Mộc Dục hóa thân, lòng ta do lòng nhân của Hoàng Lão là Thổ Đức tạo thành, tuy là thân ta lại là vô sở hữu chủ, khi chết rồi nó đi về đâu?

Ấy mới nói “nước, lửa, gió, đất” kết thành ta Thân Tứ Đại; Trời Phật người ung đức ta thành kẻ chí nhân. Quốc Gia Tổ Tiên và dân tộc tuy ta mà Vô Sở Hữu Thiên.

Nam Mô Pháp Vương Phật.

Nam Mô Thế Âm Phật.

Nam Mô Di Đà Phật.

Ta có thì nó có cùng ta, còn ta đi thì nó không là ta nữa, như núi đó, sông đó, biển lớn đó ngàn năm không hoại, triều đại này, thời đại nọ Vô Sở Chủ Hữu Thiên.

Kẻ sống chiếm giành quyền binh, người đi tu già biệt, kẻ ái chiếm tình yêu, người tu thân như cắt ái, kẻ ái nhân đả ái, người thiên sư dâng ái mà đi. Tu đến giai đoạn này ai là ai để đạo.

Người chiếm cho là có, kẻ bỏ gọi là không, người yêu cho là quý, người già nua lại là không, người so đo cho là ái, người ngay chính tự là không. Có đến giai đoạn này ai là của ai đó vậy?

Người tham của cho lợi ái là có, nhà thiên sư bỏ lợi ái là không, người ôm địa vị cho là có, người vô tranh lợi gọi là không, người hiếu thắng gọi là có, người nhường nhịn gọi là không. Vậy ai làm người và làm chủ ai đó vậy?

Đời đặc ý cho ta là có, đạo ly gia cách ái xuất hồn đi đó là không, quân tử đặc lợi ái cho

là có, Vua cầu đạo đi tu tự lìa triều đại gọi là không, Tiên đắc pháp thân cho Tiên là có, Phật đắc không tướng vạn Phật lại là không, Thần lập đại công cho công danh là có, Thiên Sư quy ẩn tu đạo màu gọi đạo lìa không.

Cái mặt Trời sáng chung Thiên Hạ nó không sở hữu chủ vào ai, cái biển to muôn dặm nó không sở hữu chủ của Quốc Gia nào, Tinh Tú Trăng Sao không buộc về ai là chủ, Vũ Trụ vận hành nó không sở hữu chủ vào ai.

Thương và giận ai làm sở hữu chủ, ái và yêu ai làm chủ được cõi lòng, nhân và tình ai người làm chủ nó. Cái đến vốn do tình, cái đi vốn do duyên.

Định đề thông kim,
Quán đề kính cổ,

Nam Mô Pháp Vương Phật.

Nam Mô Thế Âm Phật.

Nam Mô Di Đà Phật.

Vô Sở Hữu Chủ Xứ Thiên: Hư Vô là cõi tự tại không buộc về hình tướng, không trói về âm

thinh, không thiên vị về thiện ác, không thiên lệch đến chánh tà và không buộc ai vào sở hữu chủ của họ. “Ai giác thì về, ai ngộ thì đi.”

Như yêu không bàn về lý lẽ, như cho không bàn mình bố thí, như vui không chấp về sở năng, như ban bố không làm người e thẹn và e ngại, như mình yêu mà không buộc sở hữu chủ của người yêu.

Làm cho tâm hồn của mình đậm bạc, làm cho kỳ tánh được đơn sơ, làm cho tánh ý đơn thuần, làm cho tánh linh an đạo mà không buộc nó theo mình.

Tâm lý thường thả không bắt ép, tâm lòng thường bộc bạch không bao che, quan niệm thường học hỏi không đê nén, không trối mình trong các tiểu nhân tâm.

Tim linh thiên luyện không để loạn lạc, thiên y thường trinh sáng không để u mê, tha nhân thường dung thứ không cản tình lý, sự nó sanh thánh thiện không buộc vào ta thánh thiện với ai. Đó gọi là đạo tự nhiên của không lòng.

Không cho sự thành ta là có thì không cần trạm trở chữa không, không cho sự cao sang ta là có thì không sợ trộm cướp rập rình, không

cho tài năng ta là có không sợ người tranh đua tài hoa. Ấy mới biết sử dụng không ta trong vạn có.

Thánh Hiền tuy là có, khi Đại Hiền họ nhận họ là không, mỹ nhân tuy là có, không để tài sắc kị nhau nên gọi là không, vinh hoa tuy là có, không để chìm lòng trong nó gọi là không, tư tưởng tuy là có, không chìm trong biển ái nên gọi ngộ không, yêu tha nhân là có, không để tha hương độ nên gọi là không. Những thứ không thuộc về ta gọi là Vô Sở Hữu Chủ.

Nam Mô Pháp Vương Phật.

Nam Mô Thế Âm Phật.

Nam Mô Di Đà Phật.

Kẻ sĩ mới thi đậu gọi là có, người mới đi tu bỏ hết gọi là không, kẻ mới được yêu gọi là có, người mới phụ ái bỏ đi rồi gọi là không, kẻ mới ban khen gọi là có, người mới thi rớt, mới bị phạt gọi là không. Nhìn giữa trần hồng ai là chủ của ai đó vậy?

Ấy mới gọi có duyên thì hiệp, dứt duyên thì lìa, vô duyên nó không kết nghĩa, chướng duyên

tức không có lẽ, đoạn duyên tức chưa có chướng, tuyệt duyên tức chưa lồi sanh duyên. Tức ta không lộ kiếp rồi, kiếp này không ai là chủ sự của ai cả.

Có những thứ tuy cao quý không thuộc về ta thì không nên mộng mơ, có những tâm hồn trình sáng dưng yêu không phù phiếm đến, có những trái tim giải thoát không trói trong phù hoa. Như tu sĩ đủ dưng tình vào giả thoát, kẻ đi tu ai là chủ của đời người tu trong chỗ xuất gia.

Như thiền sư không mê về ái dục lại giục già cứu đời, như nhà sư không yêu về thế tục lại giục già nhân canh, như cô gái dưng lòng về tu Pháp Phật làm ni cô, nhưng đạo người dưng ai làm chủ họ đây.

Người có đó lòng họ giải thoát, không ai là chủ của sự giả thoát của họ, họ đi tìm gì trong cõi có thời gian, tại sao họ phé dung nhan, bỏ nhan sắc để đi cầu Phật và siêu thoát.

Họ không tham ái sự lợi bái phù vinh, suốt đời dưng trình làm công tác từ thiện, nhục và vinh họ biết rõ lại đạm bạc tu trì, họ có đường đi trường chay tịnh giới tham thiền, tại sao họ

không đòi làm Tiên làm Phật, làm sở hữu chủ của chùa mà lại biết tu thân.

Cái đạo thượng hàng của hàng tu thân Vua xưa còn đi cầu đạo, cầu cái cao chơn lý để giải thoát thai phàm, để giải mộng bá nghiệp đồ vương phù đồ, cầu cái Đạo Hư Vô họ tập sống không chấp hiện hữu để đi ngoài cái sở hữu trói buộc nhân duyên để giải thoát nhân tình.

Định khái ngộ truyền,
Quán yên bốn phận.

Nam Mô Pháp Vương Phật.

Nam Mô Thế Âm Phật.

Nam Mô Di Đà Phật.

Phần 39. Vô Thức Biên Xứ Thiên;

Vô thức là không sử dụng trí nhớ,
Biên Xứ Thiên là vào được biên giới của xứ Trời. Đây là cảnh giới của các vị Kiết Phật an ngự.

Xứ Phật này nói sự vô thức, có nghĩa người đắc đạo và trước khi sắp đắc đạo đều phải lìa có bỏ không mới đi vào xứ của Kiết Phật.

Như tâm mở cánh cửa sổ tức là lòng bắt đầu phát huệ thì nhãn tâm không dùng trí để suy xét, bởi tâm sáng tỏ như Phật chỉ Trăng, còn trí như mây che muôn ngàn ánh sáng, cái gì hay của trí là bức tranh mây che ánh Trăng vàng.

Người thấy trí có tài năng, còn Đức Phật phát huệ thì trí là mây che huệ. Cho nên vì vậy người tu đến thế giới Phật phải dùng không trí.

Vô thức là cái sống của tinh thần, còn cái trí nhớ là cái sống của con người, nên đi vào thời kỳ ta là Kiết Phật, không dùng mây của trí cho dù là mây lành cũng là sự kỳ xảo che tâm.

Như ta sinh Kiết Phật nó là chân nhân, nó không giống tính ta ăn chay hay ăn mặn, sự nó ăn là tinh hoa sáng suốt của Tinh Tú Trời Trăng.

Nên bậc đạo nó không bàn trường chay sát giới, nó không bàn thiện ác của thiên sư, ai đắc chân nhân rồi thì thành Thần Tiên Thánh Phật, ai không đắc Kim Đơn là nhân phàm không được vào cõi siêu nhiên.

Đắc chân nhân họ không yêu trong phạm tình dục ái, đứng ra ngoài trai gái của tình yêu, yêu không dùng trá yêu, như yêu nước họ dâng ái không đòi kết quả của yêu, như yêu dân họ

dâng tình không còn quái ngại, họ yêu Tiên Thần tu giải thoát nên tha ái cho người tu thiếu sót, họ yêu hiền nhân trái mình vì tiền đồ Tổ Quốc, họ yêu Thánh Hiền biết sùng ái đến Hiền Tướng của Quốc Gia.

Nam Mô Pháp Vương Phật.

Nam Mô Thế Âm Phật.

Nam Mô Di Đà Phật.

Họ yêu trong vô thức; không nghĩ vì tư hữu, không bỏ vì tư dục, không trối vì tư duy, không hận vì tư ái, một khối tình có chân ái cao minh.

Yêu được giàu không bắt công nên thường bố thí công đức và công quả, nghèo không đòi cơn trộm cướp biết an đạo thủ thường, thương không buộc tình để người được yêu tự lựa chọn. Sự không dùng trí mọn làm mây che phủ Tu Di, đó là sự sống an tim của cõi Trời Kiết Phật.

Vô thức có nghĩa là sự sống của hóa thân, thân ngoại thân vì nó không phải người nên không dùng tới trí, nó không phải hiện hữu không thể buộc thanh tri, nó tánh Phật hài nhi không còn bàn chuyện thiện hay ác, nó không

phải phạm tình không theo luật định của thế gian.

Buộc nó thì nó lìa, ta không chấp hữu tướng đi vào trong thế giới vô hình tướng để không vướng tư lòng, còn trói vào thế giới gọi là không nó lại là vô tướng, cõi không thời gian ai ghi chép sự sống vô hình, còn nó đang trình là vì ta còn hiện hữu tại thế, còn ta ly trần nó đặc vô thức của những bậc chân nhân.

Vô thức sự sống ngoài tri thức, tâm sinh ngoài ký ức, đạo tu ra ngoài các sự nhận thức, không trần tâm trong Vô Cực tự sanh chơn tâm.

Vô Cực chơn tâm là hóa thân sống không động trần, pháp thân đi lại không ràng buộc, hiểu biết ngoài pháp tướng mộng lung là sự sống không còn phiền não tướng.

Hóa thân Phật ta là Kiết Phật khi thi đậu Thánh Phật, tâm trình sáng thấy được Nhãn Tạng Tâm Kinh, học được thiên cơ trong lúc tham ngộ, hiểu sâu xa trong lúc định thần, làm trong vô trần gọi là sự làm của Đức Phật trong vô thức.

Nam Mô Pháp Vương Phật.

Nam Mô Thế Âm Phật. Nam Mô Di Đà Phật.

Nhận thức của thế giới huyền vi như vô thức, vì linh tâm đã mở sáu cánh cửa tiềm năng, thấy họ dùng nhãn quang đo lường không dùng tới trí, nghe họ dùng tiềm năng để nhận không dùng sự nghĩ suy, biết họ dùng giác quan linh cảm không dùng tới trí óc đo lường, hiểu họ dùng tâm thức linh giác, không dùng trí để đo đạt, dự trữ họ dùng trình sáng để chứa, không dùng ý chí để bảo quản, phát minh họ dùng Nhãn Tạng Tâm Kinh nên không dùng trí hiểu biết. Đó Phật dùng vô thức để đi về thế giới vô biên.

Như tâm tàng thần các giác quan không đo được hết, như chí tàng phách các linh cảm tín không thể đo lường, như tánh tàng ý các cảm nhận của thế gian vào đây không còn chính xác coi như là mất giới tiếng.

Trí đo lường vạn hữu lại thất bại đến cõi vô căn, lòng đo lường vạn nhân lại thất bại với Phật lòng không lòng đó, tánh đo lường vạn tánh lại thất bại. Bậc minh tâm kiến tánh không ta.

Độ lượng đo lường vạn ái lại thất bại với bậc dăng ái với Quốc Gia gọi là bác ái. Nên bậc Phật tu đến vô thức là được thức giới Hư Vô.

Kim Thân Phật nói vô biên là đường đi của nhà Phật, Hư Vô là đường tim của nhà Đạo, Hư Không là sự chứa của hàng vô thức chân nhân sống mãi đời đời. Bởi nó lớn rộng vô cùng nên người lấy duy thức mà tìm ta còn trong hạn hẹp của trí.

Kẻ lấy tri tín tìm ta sẽ lạc nẻo luân hồi, người đón đạo ta coi chừng tà chánh lẫn lộn, kẻ xung ta và Trời sự ngã mạn và ngã tướng làm lạc lối ta đi. Vì tất cả đạo tu chưa tới Kim Thân vô thức, còn dùng tri thức làm sao ngộ được đạo vô thức của chính đạo ta.

Không thể nói thế gian là tất cả, không thể nói không thời gian là tất cả, nói cái gì là tất cả còn phiến diện, chơn lý có Phật có ma chưa giải hóa được hoàn toàn.

Nam Mô Pháp Vương Phật.

Nam Mô Thế Âm Phật.

Nam Mô Di Đà Phật.

Vô Thức Biên Xứ Thiên: Như Phật ngộ không trí thì sanh ra trí tuệ, như ta ngộ không Phật thì sanh ra tâm tức Phật là ta, đến thiện thì đốn ác, đến không ác thì đốn thiện, đến không thiện ác là đường vô thức vô biên. Như ma sanh đến ma, còn Phật sanh đến Phật, như ác không tranh mà thiện danh cũng bỏ để đi vào chơn đạo của Kim Thân.

Như kẻ sĩ đi tu buộc họ không bận đồ nhà tu sĩ họ không chịu nổi, sự đê của thiện giả áo quần, sắc phái, còn người tu tại gia họ không bận đồ Phật họ vẫn thấy an lòng. Nên tu chùa khó giai không hơn người tu tại gia dễ thành Phật.

Cái tướng làm chướng nhân duyên, cái danh làm sai cái tri kiến tu Phật học Đạo của thế giới có tình tướng và thế giới không tình tướng đang tu.

Áo tu sĩ nhận chìm bao tài nhân học sĩ
Nước không nâng mà yêu trí kẻ chìm thuyền
Mê sắc màu sơn, mãi tắm tranh thiên
Vùi thân chốn hồ Tiên không sanh đạo.

Một đời sống chôn mình trong cơm áo
Chùa không Cha Phật Đạo ở đâu về?
Nước không thờ Tổ Quốc với Hồn Quê
Tu như vậy tình chê thành lạc quê.

Một danh nhân nhìn ra cho cận kẽ
Tu tại gia không thiếu nợ ngàn nhà
Nước cần hiền ta dâng ái vì gia
Còn nước tĩnh ta vì nhà an đạo.

Một tình yêu tu thiên thành chơn giáo
Vừa yêu dân yêu Tổ Quốc sơn hà
Hàng chơn tu không phụ ái Quốc Gia
Làm tròn đạo Thần Trung cho Tổ Quốc.

Nam Mô Pháp Vương Phật.

Nam Mô Thế Âm Phật.

Nam Mô Di Đà Phật.

Ta tu thân tìm ra nguồn sống thật
Dựng khối tình trên đất sống vì tha
Một trái tim yêu tình lớn nước nhà
Vì chân ái tại gia tu Phật Pháp.

Người tại gia dâng tấm lòng yêu nước
Giúp Minh Quân dâng trình sáng sơn hà
Đạo làm tròn bốn phận với Ông Cha
Tu như vậy mới là tu trung ái.

Hàng thiên sư nhìn Quốc Gia vĩ đại
Ta dâng yêu để ân đãi tình nhà
Thật con hiền hiếu thảo biết thờ Cha
Nhân và hiếu tề gia là đại trí.

Hàng chơn tu thật tu không hận nước
Bởi đường đi xuôi ngược của thiên cơ
Đạo Quốc Gia qua những nước Tiên cờ
Yêu và hận thành bài thơ tha ái.

Người vì nghiệp sanh thân là trai gái
Nước cũng trong nghiệp ái của Ông Bà
Từ sơ khai bao nhân quả trải qua
Ai là nghiệp ai là trong đại phước.

Nước cũng có nghiệp nhân trong tình nước
Người đứng đầu đều có nghiệp Quốc Gia
Ai chơn tu thấu ngộ đạo lý lời ta
Mới tha hận cho Quốc Gia dụng ái.

Nam Mô Pháp Vương Phật.
Nam Mô Thế Âm Phật.
Nam Mô Di Đà Phật.

Người chơn tu có tâm hồn bác ái
Yêu biết tha cái đại mới biết yêu
Tha cái nhân của đục giả ba chiều
Để dâng ái trong tình yêu bác ái.

Tha cái yêu lúc ta còn thơ dại
Chưa thấm dòng tứ hải của Quốc Gia
Một tình yêu chưa biết ái gọi là
Nên vào hận thành ra hàng bạc ái.

Tha cái yêu sơ nhi tình trai gái
Sự giận yêu không được đãi ân tình
Biết bao người vì ái dâng trinh
Người phụ ái nên sinh thành vọng ái.

Tha cái yêu thô thiển dòng sông đại
Nước chảy dài sao giáp giới đò ngang
Kẻ nhờ yêu ngồi thốn thức đôi hàng
Người bỏ ái nên đón sang tình hận.

Tha cái yêu thơ văn thường cay đắng
Vì hận yêu chửi mắng đến Quốc Hồn
Hận để yêu làm mất trí kẻ khôn
Mình bạc ái trách người trung phụ ái.

Tha cái yêu mượn người dung đầu đại
Làm nghịch lòng tình ái với Ông Cha
Nếu thật yêu không tha được thù nhà
Sao lại gọi tha vạ thù đắc đạo.

Tha cái yêu người không tròn trung hiếu
Đạo Quân Thần tiết độ sứ tu thân
Đến giờ này chưa tu được bản năng
Sao lại gọi chánh nhân trong tình lớn.

Nam Mô Pháp Vương Phật.

Nam Mô Thế Âm Phật.

Nam Mô Di Đà Phật.

Kẻ dưng yêu nghiêng lòng không đùa giỡn
Người dưng tình tín người đạo thờ Cha
Dưng trình lòng đạo ái quốc tề gia
Là tình lớn cho Quốc Gia đại tướng.

Người dâng tình chánh ngay không đùa giỡn
Kính Quốc Hồn vì ái đạo Ông Cha
Kẻ đi tu cầu giàu mạnh nước nhà
Hàng chi ái tề gia vì trọng nghĩa.

Mỗi năm mới đốt nén hương triu mến
Gửi lòng trung thành quả của hoa tâm
Cúng dường lên đến Tổ Quốc vạn năm
Lòng Đức Phật dâng tâm vì ái quốc.

Trăm thứ yêu ta chọn tình yêu nước
Một tình chung ta muốn được hiến yêu
Người đi chung muốn dâng ái cho nhiều
Cho Hồn Quốc tam siêu vào đất Phật.

Ta đã yêu một khối tình Tổ Quốc
Trong vạn dân đời Trái Đất vì tình
Như ta từng thệ hải với sơn minh
Người thành Phật dâng trình vì ái quốc.

Ta đã yêu từ khi ta cách vật
Một khối tình Trời Phật ái Quốc Gia
Người chơn tu yêu tình nước là nhà

Thành Di Lạc dâng tài hoa cho nước.

Vì đại tu ta tha dòng nước nhược
Tha vạn tình ô thược của tha nhân
Về nước Nam ta nói lại châu trần
Yêu Tổ Quốc và vạn dân chi ái.

Nam Mô Pháp Vương Phật.

Nam Mô Thế Âm Phật.

Nam Mô Di Đà Phật.

Phần 40. Hư Không Biên Xứ Thiên;
Hư Không là khoảng trống,
Không Biên Xứ Thiên, không có ghi nhận
việc người làm.

Tâm đến phát huệ không ghi đạo lực luân hồi, trí đến phát huệ không ghi cảm giác phiền não, lòng đến không lòng không ghi thiện ác ban sơ.

Thần đầy không ghi sự phóng thần, tim đầy không ghi sự phi tim, tình yêu được sủng ái không ghi ta là người hận tình hận ái.

Như có đủ đầy không mê trong ta có, tài đủ tài không chấp đức ta cao, đạo đủ đầy không

nhìn vào tư ái thâm kín. Đó là lòng không lòng không ghi nhận việc tư riêng.

Như Vua tôn trọng tôi hiền thì giữ lễ, Thần tôn trọng Vua không dám xàm bậy giữa triều ca. Ấy là Cung Kính Bất Như Phụng Mệnh, đạo người trên và đạo người dưới biết an mình.

Còn Cõi Hữu Không Biên Xứ Thiên; đôi phàm ra Thánh, đôi trí ra tâm, đôi tâm thành chơn lý. Khi sanh ra kỳ trí đó gọi là không biên giới của tinh thần.

Kỳ trí là trí tuệ của Kim Thân Thánh Phật, một hóa thân không còn vật chất, một Thần Tiên du học khắp Đất Trời, một tinh thần giữ chơn lý và người. Nên trí tuệ gọi là không biên pháp.

Thánh Phật là ta truyền thần cho nó biết, nó truyền tâm cho ta hiểu, ta truyền ý để nó đi, nó truyền tâm cho ta lãnh hội.

Cái học của nó là ngoại cảm, nó truyền cho ta nội ứng, cái đạo trong ta là cái trí tuệ ngoài của nó. Ta sinh ra nó bằng chất xám, nó lại là Thầy ở trong ta.

Nam Mô Pháp Vương Phật.

Nam Mô Thế Âm Phật.

Nam Mô Di Đà Phật.

Nên cái học của đạo giữa ta và hóa thân không còn biên chép, sự ta và nó đi không còn biên giới hạn hẹp, Trời đãi ngộ ta tức đãi ngộ nó, nó sống theo Tiên Thiên khí hóa, còn thân ta sống theo linh khí Hậu Thiên. Nên sức học giữa ta và nó không còn biên và chép.

Thần ta truyền qua thì tâm nó giao tiếp, ý ta truyền đi tâm nó giao tiếp, nó với ta như hình với bóng, ta và nó như Phật và người, nó là chơn nhơn mà chính ta sinh ra nó thành Phật. Vì nó không tướng mà ta không ghi chép đến không biên.

Như nó phát huệ là đứng ra ngoài sự hiểu và biết, còn ta phát huệ lại truyền tim thần cho nó lớn lên, ta là người có tên, còn nó là Phật Vô Danh Thị. Sự tim truyền thần ta và nó vô biên.

Cái đạo của Hư Không nó đặc, còn ta đặc cái Thánh Tâm tức trái tim ta sanh ra Thánh Thai Phật Tử, nay chơn nhơn ta sanh thành Thánh Phật trong ta. Sự sinh hóa cho ta thành Phật không ai biên chép cả.

Tim ta giao thì lý nó cảm, huệ ta sanh thì lý nó hội sự quờn vô, lòng ta chi tình thì nó an cảm tín. Sự giao thần là sự không biên.

Tình ta đối nhân thì nó không trí, tình ta ái nhân, còn nó không tánh, lòng ta thiện cảm thì nó không tâm lý, ta trực chỉ lòng nó tức thị giai không.

Nó không nặng nhẹ về tình và lý, nó không nặng nhẹ về hình và tướng, nó không phiền não về hình và sắc. Cái chân nhân của tâm hồn là sinh Trí Định Huệ để vô biên.

Nam Mô Pháp Vương Phật.

Nam Mô Thế Âm Phật.

Nam Mô Di Đà Phật.

Nó đứng ngoài cái lòng nhân nên gọi là Thánh, nó đứng ngoài vạn tướng nên gọi là Phật Pháp, nó đứng ngoài trừ tượng của ta nên gọi không biên.

Thương nó không ghi công, thù nó không chấp ái, sự nó tu trong vô quái ngại của vô hình nên đạo đặc được chân nhân.

Cái vô tướng hóa thân là cái thân sanh Phật Pháp, thành do lòng ta đạo giác, như do đạo ta thành. Nên cái đạo không biên là hàng biết quờn đạo, quờn Phật.

Làm cho ta không thì cửa Vô Vi mới mở chơn đạo, còn đốn ta không trí mới mở cửa huyền vi, còn quên ta đi mới giai ngộ chơn như ta trí tuệ, ở trong trần thế mà đắc Đạo Lớn không biên.

Tiếng lớn phát ra ở xa không nghe tới được, tư tưởng phát ra vạn dặm vẫn tường vi, vì tư tưởng có thanh và có dục vọng. Nên cõi Phật kêu ta dứt tư tưởng là giúp ta mở cửa Vô Thượng Không Biên.

Ở nơi đây không để ta trí, người có huệ sẽ thấy, không để ta tánh, nơi đây lậu tận thiên cơ sẽ biết, không để ta hữu tình, nơi đây cõi không niệm hiểu nhìn ra. Vì lý do đó mà người đắc chân nhân phải luyện đốn ngộ mình không rồi mới học Diệu Hữu.

Kẻ phát huệ không thấy được người đắc đạo lòng không lòng, không nghe được người đắc đạo không trí, không biết nỗi người đắc đạo

không tâm. Ấy mới gọi không biên của nhà Đạo.

Kẻ phát tiềm năng không thấy hết suy thành của người không tánh, không hiểu sâu với bậc đã thông thiên, chưa dám đo nỗi lòng của Đức Phật nên gọi Phật Pháp Không Biên.

Nam Mô Pháp Vương Phật.

Nam Mô Thế Âm Phật.

Nam Mô Di Đà Phật.

Bậc thượng sĩ sợ nghèo về hiểu biết nên học đạo không dừng, bậc hạ sĩ sợ nghèo về tài lợi nên tham dục mãi không ra, bậc đại giác sợ nghèo về hình vi sắc tướng không giải thoát. Nên không hoài cho đến Hư Vô.

Còn bậc hạ sĩ dùng âm thanh sắc tướng làm danh vọng, sự có kia làm ma mỵ của lòng không Thánh. Ấy là biên hay không biên của nhà Phật vô vi chi kỳ lý, người tu sĩ hãy tỉnh lại lòng mình.

Bậc thượng sĩ nghe kinh mở tâm không chấp lý, bậc hạ sĩ chấp lý không được mở tâm linh, cái có không đôi tâm nhìn Đạo Hư Vô lặng

trông. Gối mỗi lưng cùng sự già nua báo trước, ta không thức tức không biên và không đặc đạo vô biên.

Bậc thượng sĩ thấy trái tai không hái, thấy trái mắt không nghe, thấy trái lòng không muốn biết, để giữ lòng thanh tịnh vô vi không ghi chép sự luân hồi.

Bậc hạ sĩ thấy trái tai thì hùng trí, thấy trái mắt thì mừng gầy, thấy trái lòng thì nhạo báng. Nên đi vào đàn độn của hạ ngu không đạt tới thế giới của không biên.

Bậc thượng sĩ tai nghe không vội tin, mắt nhìn không vội quyết đoán, sự biết chưa vội bàn ra. Ấy là sự thẳng lòng không biên giới để không biên.

Nên hàng tham ngộ hiểu cao lại không buộc lý, đến tận lý lại hiển lộ Minh Châu, về tận nguồn Thiên lại không vọng không tưởng. Chơn ngộ là chân nhân có sự đạo không biên.

Định vào Đại Hư Thiên,
Quán Thánh Thai hóa cốt.

Nam Mô Pháp Vương Phật.

Nam Mô Thế Âm Phật. Nam Mô Di Đà Phật.

Phần 41. Vô Sắc Cứu Cánh Thiên;

Thế giới Phật Pháp không đàn bà là là cứu cánh của Phật Gia, bởi thế giới sắc tức thị không, dương đến thuần thì không còn công âm trong trí, nên cái dương tương dương sanh ra cao quý vô hình.

Như kẻ sĩ đến cao quờn tình cho Tổ Quốc, còn hàng thuần dương quờn Phật để dâng tim, như quân tử giữ trinh lòng tìm được Thánh Nhân thì gả, như các lộ anh hùng tâm được Quân Vương thì gả, như các Trọng Phụ Công Thần tâm được bậc ái Quốc Gia thì gả, gả sự ái sơn hà cho hàng ái quốc để đạo được tận trung. Đó là đạo thuần dương hiến yêu vào chánh ái, đây là lòng tiết độ sứ dâng ái yêu quê.

Họ đặc hương thề nhờ tâm được người yêu chung chí, học tâm đồng chí nguyện vì đạo lý thuần dương, họ yêu bậc có kỹ cương tạo mực thước sách lược, họ yêu người Thầy dâng trinh tân trang đạo nước, họ yêu người Thánh Hiền biết tu và biết làm ích quốc lợi dân. Sự thuần

dương của họ là tinh hoa cho đạo trị quốc, văn minh cho đạo ái quốc, hòa nhơn cho đạo sách lược an bang.

Nên hàng Hiền Thần dâng trình vào đó để sáng, dâng yêu vào đó để ái, dâng tình vào đó để chung sức, dâng lòng vào để trung ái Quân Vương. Thuần dương là quân tử chung chí nguyện, thuần dương là trình sáng một lòng tin.

Nam Mô Pháp Vương Phật.

Nam Mô Thế Âm Phật.

Nam Mô Di Đà Phật.

Như mặt Trời sáng lên muôn hoa đua nở, như muôn ngàn tinh tượng châu vào, như muôn triệu trái tim đang dâng hiến sự chi tình ái quốc kinh bang. Vì muôn tim dâng lòng cho trình sáng nên Vương Đạo sáng trong trí độ hòa nhơn.

Vô Sắc Cứu Cánh Thiên: Đạo Lớn Vô Hình, tâm vô sắc được nhận ra sự trình sáng viễn minh của Tạo Hóa. Nên bậc đức Phật không màu độ muôn sắc quy không, bậc đức nhất không hình độ muôn tướng quy không.

Tâm của nhà Phật thì sắc bất dị không, tâm của nhà Đạo là không bất thị sắc, ý Phật nói nó là cái gì có làm cho nó như không, cái gì không cảm giác làm cho nó linh cảm, như Hư Không làm Cha của vạn hữu, còn vạn hình là Mẹ của chúng sinh. Nên đạo không sắc tức là tự thuận dương quy nhất.

Sự không pha trộn làm cho trình tỏ sáng, làm cho trí phát huyền cơ, làm cho lòng sinh Phật Pháp, làm cho tinh ba trình sáng đến Hư Vô.

Vạn lý trường đồ nhờ thuận dương tới bến, vạn Phật Triều Tông nhờ thuận nhất dương quang, vạn tình quy nhứt bản nhờ thuận chơn đạo đức, sức sống vô hình nam tính đủ thuận dương.

Vô Sắc Cứu Cánh Thiên; tức là thiên sư không nặng về tình, đạo sư không nặng về lý, tu đạo không nặng về sắc tướng chùa am, hành đạo không nặng về âm thanh sắc pháp phù phép, để cái tâm lìa sắc giới tức là phù phép tà tinh.

Cái trí lìa tướng giới tức là độ người hay không độ, cái lòng lìa dục giới tức là mơ mộng

công danh hay dứt công danh mới mong thành đạo.

Nam Mô Pháp Vương Phật.
Nam Mô Thế Âm Phật.
Nam Mô Di Đà Phật.

Sắc không tình để sắc tu đi vào đoan chính, tướng không tình để tướng ái tu dứt mộng ma, yêu không tình ái nhỏ để lòng nhân phục vụ Quốc Gia. Đó là sắc biết về không để trong lòng không sắc giới.

Thấy sắc không nhìn không sinh khả ái, dùng không sắc để tu hóa thành không, tức không động tình về sắc dục, tức là không động lòng về phiền não.

Thắng lòng khi gặp sắc, thắng trí khi gặp tình, tỉnh tâm khi quyết đoán, đạo trình sáng thần minh là không sắc, không phiền não đến với mình.

Cái đẹp già nua rồi cũng hoại
Diệt sắc để tu vô quái ngại
Sóng tình bề ái nhận chìm duyên

Lục dục thuyền trôi dạt ba miền.

Sắc đã qua thờ sắc tức không
Đem tâm không sắc đến đại đồng
Hòa nhơn cho trí không còn sắc
Đề đạo ta thành sắc tức không.

Nhan sắc không bày để tỉnh tu
Dục lòng vô sắc để công phu
Chữ tình vượt tướng không cầu sắc
Kẻ sắc biết ra khỏi bị mù.

Thế giới thiên sư sắc tức không
Đàn bà diệt sắc để chánh lòng
Tu tâm là đạo không còn sắc
Đắc đạo thiên sư sắc tức không.

Định đến cõi không màu,
Quán đến tâm vô sắc.

Nam Mô Pháp Vương Phật.

Nam Mô Thế Âm Phật.

Nam Mô Di Đà Phật.

Phần 42. Thiện Hiên Thiên;

Thiện là không ác,

Hiên là hiền giả,

Thiên là Trời.

Người Thánh Hiên không ác là thiện di minh thiện, hiền giả làm thiện không chê kẻ ác là minh di thiện.

Đạo Trời có Đức Háo Sanh không chối bỏ thiện nhân trong chu kỳ mật pháp mà sai Phật Di Lạc tái hạ sanh, rước về là chơn thiện mỹ chơn ái của Trời Lớn ban cho kỳ cuối.

Đạo Trời chơn thiện là chánh khí có độ tà quy y, Phật Pháp chơn mỹ là thành Phật rồi đi độ ma, Thánh Hiên chơn ái là được nước rồi mở ân xá cho dân giàu quốc mạnh.

Thiên Hiên là đạo của Thánh Hiên xử thế không ác, hành nhân chi đạo không bạc đãi hiền tài, đức nhân xử thế không bỏ hàng ái quốc. Vì nghèo khó mà họ không đủ tiền tài để làm quan.

Dụng tài chi quốc không phụ lương tương yêu quốc ái dân, mà họ nghèo nàn ta phải cho họ cơ hội an dân định quốc.

Yêu học sĩ để tu thân mộ Hiền Thần chi Tướng, tha kẻ thù được tướng ái sách lược chi dân, trọng hiền sư ái quốc, kính Tổ Quốc Rồng Tiên, tha người sai có hóa giải cho họ cơ hội sửa sai lầm.

Làm cho đạo mạnh về đức vô tranh, làm cho tình mạnh về ái quốc trung đạo, làm cho tu sĩ và Hiền Sĩ hiệp Quần Tiên Hội giúp dân, ái quốc làm tròn bốn phận của đạo chi dân yêu nước là đạo hòa như để cách vật.

Thiện Hiền Thiên: Minh đạo để học thiện, minh đức để học đức nhân chí thiện, minh tâm để học linh tâm ái thiện, tha thù để học Đức Háo Sanh có thiện, làm thiện để giúp dân chí thiện, yêu người tích thiện để hòa như chí thiện.

Làm được thiện như vậy đưa ta đi về Trời, lòng ta trinh sáng như lòng Trời, đạo ta minh di thiện như Đức Phật tại thế sợ gì không thành đạo ở tương lai.

Nam Mô Pháp Vương Phật.

Nam Mô Thế Âm Phật.

Nam Mô Di Đà Phật.

Kẻ tích lũy được vạn điều thiện là hiền nhân, người tích lũy được một trăm điều thiện là thiện sư, người tích lũy được ngàn điều thiện là Thần Nhân, người tích lũy được mười ngàn điều thiện là Thiên Sư đặc đạo.

Đức thiện có thiện báo, đức thiện có thiện giác, đức thiện có quờn kinh, đức thiện có những người thành đạo trong làm thiện. Nên bậc chí nhân nhờ tích thiện mà thành, bậc chí hiếu nhờ làm thiện có hiếu mà Trời cho đắc.

Cõi Thiện Hiên Thiên là rước hàng minh di thiện chơn nơn, thiện là gốc lớn của thuở Trời còn ban sơ, là đức lớn của cõi Phật Pháp mới ban khai, là Đức Háo Sanh của Đấng Tạo Hóa vừa thành lập Trời Đất và Tinh Tú Vạn Năng. Từ đó ba cõi cao thượng lập thiện là điểm thi nhân cách của nhà Trời, là điểm thi công đức của nhà Phật, là điểm thi nhân ái của đạo ái quốc trong mỗi Quốc Gia.

Làm đức thiện cảm hóa được ác, cứu cánh được ma, thuần lương được xảo, ngay chánh được trá, an định được nguy tạo, bá giáo, bá quyền làm sai chánh đạo.

Làm được đức thiện Thần đến phù trì, Thánh đến dạy dỗ, Tiên đến đưa đi, Phật cho đào tạo người có đức thiện thành đạo chơn thiện mỹ.

Thiện là từ ái của lòng Trời, là lòng bác ái của nhà Phật, là thiện duyên trong Tam Giáo Thánh Tiên, là Hiền Nhân trong Đời Thượng Nguyên Thánh Đức.

Nam Mô Pháp Vương Phật.

Nam Mô Thế Âm Phật.

Nam Mô Di Đà Phật.

Thiện Hiền Thiên: Thiện nhân thấy đạo trùng tu, thiện minh đạt pháp tu Phật, thiện duyên được kinh ấn thí, thiện sinh bố thí Kinh Pháp Như Lai, thiện là lòng vị tha của Phật, là chí tu sửa của thiên sư, là đạo bác ái của Bồ Tát, tu thiện giới sát và bất ác để thành chánh quả.

Trăm giáo pháp thiện là giải pháp
Giúp thế gian báo đáp tình Trời
Tham thiền thiện giác muôn nơi
Trái tim bác ái muôn đời ái tha.

Thiện là gốc Quốc Gia tu chính
Bậc Thánh Hiền điều đỉnh hộ mai
Nhân hiền thiện ái chung xây
Nước trong chứa thiện dựng xây thái bình.

Còn giảng kinh dạy ra điều thiện
Đất Phật sinh cải tiết Thánh Kinh
Làm cho giàu mạnh thái bình
Âu ca lạc nghiệp hồi sinh thiện lành.

Đạo dạy dân hành nhơn không ác
Dâng tấm lòng Bồ Tát không ma
Hòa nhơn thiện ái Quốc Gia
Trên đầu đấng thiện đạo là thần minh.

Còn quốc pháp thuận hành không ác
Luật ban ra Bồ Tát thiện hành
Cho người tự giác lợi sanh
Thiện làm cho lực thuận hành ái nhơn.

Nam Mô Pháp Vương Phật.
Nam Mô Thế Âm Phật.
Nam Mô Di Đà Phật.

Bậc đức đạo ban ơn ân xá
Còn Thánh Hiền lợi ái quần sanh
Đạo ta thiện ái gia lành
Trăm quan đại thiện nước thành văn minh.

Trên học thiện Tâm Kinh Giữ ái
Dưới Trung Thần thiện đãi tài hoa
Thiện nhân bác ái làm đò
Hàng tu chí thiện vinh hoa tài thần.

Còn đạo nước yêu dân tích thiện
Tha sai làm cải tiến tu thân
Thiền sư dạy đạo phù trần
Sức tu thành đạo chí nhân nước nhà.

Còn Vạn Thần tề gia tích thiện
Lời cao minh không ác để lành
Đó là mục thước chúng sanh
Vạn Thần đức đạo trở thành chân nhân.

Hàng tích thiện tu thân ái quốc
Là đúng đường tô điểm nước nhà
Vạn Thần lợi ái thiện gia

Nước ta là thiện trên Tòa Phật Vương.

Hàng tích thiện cúng dường Tổ Quốc
Quốc Hồn vui thiện ái giúp nhà
Thiện nhân họ ái Quốc Gia
Là người dân tốt dâng hoa tinh thần.

Ta cúng Trời lòng dân thiện ái
Trời mỉm cười con đại thiện gia
Trời ban giàu mạnh hải hà
Nước con thành một Quốc Gia thiện giàu.

Định di thiện minh tâm,
Quán truyền nhân kiến tánh.

Nam Mô Pháp Vương Phật.

Nam Mô Thế Âm Phật.

Nam Mô Di Đà Phật.

Phần 43. Thiện Kiến Thiên;

Thiện là không ác,

Kiến là thấy,

Thiên là Trời.

Người làm được ngàn điều thiện thấy Thần Tiên tiếp giúp, làm được mười ngàn điều thiện thấy Trời rước ta về phục vị lại cõi Trời Thiên.

Trời quý người thiện như vàng, thương người có đức thiện như ngọc, yêu người có lòng thiện nhân như châu ngọc. Vì vậy kẻ sĩ tu thiện là tu tích Đức Háo Sanh của Trời đó vậy.

Phật yêu người tu đức thiện, dạy phước thiện, nói lời di thiện, tao nhã trong cõi ác để hành thiện. Phật cao quý thiên sư biết tha ác, biết độ ma để cho họ có cơ hội và phát nhân duyên hoàn thiện.

Phật hiểu kính; đại giác biết tha thù, đại tu biết tha ác, đại nhu biết tha ái, đại hiền biết tha người sai lầm, cho cơ hội trở về quy y tu đức thiện.

Kẻ sĩ làm thiện mười lần Thần đã biết, trăm lần làm thiện Trời đã thấy và đã cho sổ công đức. Nên người tích thiện để tu thành chánh quả.

Giàu biết bổ thí là thiện nhân, Quan mà biết bổ thí là Thần Nhân, Vua mà biết bổ thí là Thánh Nhân, Thiên Sư mà biết bổ thí là Phật nhân, Hiền Sĩ mà biết bổ thí là Tiên Nhân.

Bồ thí là tích thiện, ban thí là tích đức, ban thường là tích công đức, người có đủ công đức mới thành chánh quả. Nên những vị Phật thay Trời ban công đức cho thiên hạ, đó là cho cơ thiện hạ tích thiện để đủ công đức tu thành chánh quả.

Nam Mô Pháp Vương Phật.

Nam Mô Thế Âm Phật.

Nam Mô Di Đà Phật.

Tích thiện muốn mang vào Trời là bồ thí pháp văn, bồ thí kinh văn, bồ thí lòng nhân, tha hiên và đãi hàng sĩ, yêu thiên sư, ái Tổ Quốc, bắc cầu qua sông suối cho dân nghèo, mở trường lớp dạy học nơi sơn dã cho thơ nhi có cơ hội học văn hóa, lập thiên viện để cho người tu thân, lập thư viện làm cho mở mang văn minh.

Nuôi dưỡng người tu thiên định tức là tích đức, dịch kinh pháp ra ngôn ngữ ngoại quốc tức là tế thế, giúp Bạc Chơn Sư đắc đạo, hành đạo, thành Phật thuyết pháp giảng kinh, xây dựng Hàn Lâm Viện học sĩ để cho nhân loại tìm hiểu về đạo lý và Phật Pháp tu hành, và xây dựng

Hậu Thiên cỡi Lôi Ân Tự Viện Phật học tại thế gian. Đó là công đức lớn nhất và công đức vô lượng để cho chúng sanh thành Phật.

Công đức thứ hai: Minh trung can Vua vì lợi ái Quốc Gia, trung nghĩa dâng sách lược kinh thương bình chuẩn chi dân làm giàu mạnh sơn hà.

Dâng sự trung dũng binh thơ sách lược bảo quốc, dâng sách lược kinh bang đào tạo học sĩ ái quốc, dâng kinh luận đạo chi dân làm phồn vinh đất nước, dâng Thánh Kinh Pháp Phật làm thanh trị thái bình lâu dài. Đó là công đức vô lượng để thành chánh quả của nhà Phật, nhà Đạo và Thánh Hiền ái quốc yêu dân chi đạo.

Trước học đạo làm người cho trình sáng, đến học từ ái của Phật Gia, dâng chí cho Quốc Gia để dạy hiền ái quốc, dâng lòng cho chính nghĩa phù trợ Quân Vương, dâng tình yêu cho học sĩ, dâng lên sách lược trị quốc, dâng lòng nhân trong thiên hạ bảo vệ thái bình.

Đạo làm người là đạo ái quốc, là đạo cách vật trí tri tu thân, là đạo đối nhân sách lược tế thế, là đạo làm ích quốc đến lợi dân, là lòng bác ái tha thù được tướng, là Đạo Quân Vương biết

ái Hiền Thần, là tình yêu tinh ba sáng suốt cho nước.

Nam Mô Pháp Vương Phật.
Nam Mô Thế Âm Phật.
Nam Mô Di Đà Phật.

Thiện Kiến Thiên: Đạo làm người như mà ta thấy gặp ác biết bao dung, gặp ái biết nâng đỡ, gặp hiền biết kết giao, gặp gian biết ngay chánh. Đó là thiện thấy để đối tìm nhìn không ác để thiện di Thiên.

Hay nhận được điều thiện thì lòng biết thay đổi ác, học được điều thiện không ác ý với ai, làm được điều thiện không chấp có thiện để ác là phản tỉnh huệ căn.

Lòng tha được thấy nhẹ nổi lòng, trí tha được thấy thanh sáng trí, tình tha được không có tình thù, yêu tha hận thấy tha là cao quý. Đó là Thiện Kiến Thiên.

Giúp được người nghèo thấy lòng vui, giúp được người khổ thấy lòng an, dư biết cho đi thấy an dạ, thương biết dẫn độ làm dịu lòng.

Làm thiện thấy lòng Trời ấy là Thiện Kiến Thiên.

Làm thiện thấy lòng Trời chi ái, thấy tiết độ thanh cao, thấy chơn lý minh sáng, thấy trí độ hòa nhơn, thấy làm người có ý nghĩa rộng lớn là Thiện Di Thiên.

Như người bao dung họ mạnh về nhân ái, học nhân ái học mạnh về lễ nhạc, giỏi lễ nhạc họ mạnh về nhân trị, giỏi nhân trị họ mạnh về tề gia, giỏi tề gia họ mạnh về đạo ái quốc. Người có đạo ái quốc họ nhìn rõ lòng Trời, đó là Thiện Di Thiên.

Như yêu phải biết bao dung gọi là tha ái, yêu phải biết quảng độ gọi là chân tình, yêu phải biết hiến dâng gọi là chân ái, yêu phải biết công tâm gọi là minh ái, yêu phải biết trinh lòng gọi là đạo thủy chung, có thủy có chung mới thấy Trời trong ta vậy. Đó là đạo di thiện mà Thiện Di Thiên.

Nam Mô Pháp Vương Phật.

Nam Mô Thế Âm Phật.

Nam Mô Di Đà Phật.

Thiện Kiến Thiên: Kẻ học thiện Trời cho ta đạo, người làm thiện Trời dạy ta đi, quân tử hành thiện Trời trong ta đó, Thiên Tử hành thiện Trời trong ta. Trong ta lại là bậc hành Thiện Di Thiên.

Làm được Trời cho là đạo di thiện, học được Trời dạy là đạo di Thiên, luyện được Trời độ là đạo di tâm, mở được cửa sổ trái tim nhìn Trời là Phật di Đạo. Đến đó ta thấy biết Trời trong ta vậy, là thiện đã di Thiên.

Xuyên vạn mây ta thấy Trời trong mắt, nhìn vạn tượng ta thấy Trời có trong tâm, vào vạn tình ta biết Trời cho ta trí, yêu vạn loài Đức Háo Sanh trong Trời dạy ta thành Thánh Nhân để nhân đó di Thiên.

Nhãn thị chủ tâm, tâm thị chủ tánh, tánh di sư làm chủ vạn nhân, nhưng Đạo Trời trong ta là cái đạo thiện chân phục bảng.

Học đến vô cùng nhìn Trời dạy cả, dạy đến vô cùng nhìn Trời làm cả, tha đến vô cùng biết Trời bao dung cho tất cả, ta mới tự thấy lòng Trời trong ta đó vậy.

Bậc thiên sư nhắm mắt nhìn Trời chi bảo, an thần để nhìn đạo di Thiên, tịnh tâm để dạy lòng

phát huệ. Ấy cũng là tìm đạo trong ta để Thiện Di Thiên.

Bớt cái thấy để tâm hoa đua nở, an cái nghe để trí trở kỳ kinh, giảm cái nhìn cho tánh sách lược, yêu cái nhân cho huệ đạt chí nhân, thành cái lòng cho thiện sư đắc đạo.

Định phát huệ thông linh,
Quán nhìn Trời kỳ thủy.

Nam Mô Pháp Vương Phật.
Nam Mô Thế Âm Phật.
Nam Mô Di Đà Phật.

Bậc thiện sư biết làm cho bớt tri lý để đắc thiên cơ, học thấy nghe làm cho an bản phận thì phát huệ, tư duy là như có như không mới vượt qua cõi không thời gian, trí trong lòng thì lòng mới chứa thần quang, sanh kỳ trí để thấy lòng Trời dạy ý Thiện Di Thiên.

Tịnh độ là tịnh để huệ trong sinh ra ngoài, tịnh làm cho đôi chu kỳ của hai giáp giới, tịnh để chiêm ngưỡng trí tuệ Hư Vô, tịnh đi qua

bằng đạp mây ðề gió ðể thấy ðược lòng Trời dạy ta tích thiện.

Thiên sanh tâm hà tâm vô bảo,
Đạo sanh tâm hà đạo vô biên.

Bậc thiên sư thấy làm như ðược mật khải, nghe làm như ðược tạng kinh, hiểu làm như chiêm nghiệm đạo, biết làm như biết kỳ xảo, làm hình như phát minh, học làm như thâm nhận tàng trữ ðể ðến lòng Trời cho ta chỉ đạo.

Bậc thiên sư ðược Vô Ảnh Quang làm như dường có dường không, có ðể phát minh, còn không như dự trữ, có ðể ðăng Thiên, không như học không có tham vọng, có như nhường khiêm, không như không ðể mất mát cơ hội của mình thành đạo chi Tiên.

Tinh tấn ở ðây có khi phải cứng lòng, có khi phải dưng ý, cứng lòng ðể thắng lòng ma quỷ, ung ý ðể ðẹp lòng mình khi ðắc thiên cơ.

Có lúc trầm tư ðể hiểu, có lúc an ðạ ðể thi, có khi thành lòng ðể tu bổ sửa ðổi cái tâm nhìn vị kỷ của ta chuyển sang văn minh thuần túy.

Đắc tha tâm thông để nghe được tiếng Trời dạy đạo cho ta.

**Nam Mô Pháp Vương Phật.
Nam Mô Thế Âm Phật.
Nam Mô Di Đà Phật.**

Còn chữ Trời không; là làm cho trống lòng để chứa sự dạy của Trời trong, làm cho sạch trí để ghi nhận thượng trí từ Trời, làm cho an đạo trong bản tánh để tánh Pháp Hoa sanh được Kim Đơn Phật Pháp.

Không tâm trí người mở được đạo chi quý, đạo văn thơ, đạo kinh tạng, đạo bảo tàng kinh của Trời dạy ta hành văn chi đạo với Trời, hành kinh chi lực, hành lực chi tạng Tâm Kinh. Đó là Trời dạy trong tâm ta đó vậy.

Thiện gia lấy đó học làm người, triết gia lấy đó học làm Thánh, tài nhân lấy đó học binh thơ, thiên sư lấy đó học ái quốc, Thần Nhân lấy đó học tu thân, Thánh Nhân lấy đó học trị quốc, Thiên Tử lấy đó dựng giàu mạnh thái bình.

Học với Trời lòng phải kiến ngộ giai không, tâm phải kiến tánh Phật Pháp, trí phải liễu ngộ

linh vân, lòng phải trinh lòng minh đạo. Đó là sự học để thấy được lòng Trời trong ta.

Sự phát sáng phải biết làm cho đoan chánh, sự phát linh cơ phải biết tri kỳ cơ, sự phát linh tim phải biết tri kỳ tâm, làm cho sự thấy trí tuệ cho tròn đầy, làm cho sự biết Tiên Nhân cho tròn sáng, làm cho sự linh cảm có đủ thần giao thì cái Đạo Trời dạy ta học mà đắc đạo.

Định cho thần giao,
Quán cho linh cảm.

Nam Mô Pháp Vương Phật.

Nam Mô Thế Âm Phật.

Nam Mô Di Đà Phật.

Phần 44. Vô Nhiệt Thiên;

Vô là không,

Nhiệt là không nóng,

Thiên là Trời.

Thế giới không còn nóng bỏng làm cho tiết độ lại Thần Tiên; Nóng quá mất ngon, giận đến mất khôn, yêu đến mù quáng, ái đến đam mê,

hận đến phần nô chỉ làm lòng ta không giải thoát tâm ma. Nên bậc quân tử có chánh khí cương dương dũng mãnh.

Nên học nhu thắng cương, nhường thắng cường bạo, nhịn thắng lòng tranh, nhục thắng lòng bạo phác để đắc cái không nhiệt ở lòng trong.

Vô nhiệt là thấy lợi ái biết đủ, được lợi ái biết chia phần, có lợi ái biết nhường kính, thành lợi ái biết hiến dâng. Đó là đạo vô nhiệt ở lòng người đi chung với mình để hòa minh đắc đạo.

Vô nhiệt; chim biết bay nó ngửa lá, cá biết lội nó ngửa lò, cọp tài to nó ngửa bẫy, quân tử trong tài lợi biết ngửa lòng tham dục công danh.

Dân không đạo thì thường tranh, trí không đạo thì đấu, tình không đạo thì tha cầu, yêu không đạo thì dục ái, quân tử không tranh là tâm lý đạo sanh. Vì không nhiệt để tranh giành.

Không nặng về chủ kiến làm loạn thị phi, không bạo về cai trị, không yếu lực nước, không buộc về tội lỗi, không sanh tệ đoan, không nguy về tài danh, không lỗi đạo ái quốc. Đó là đường giảm nhiệt tranh thương.

Vô nhiệt Thiên; đứng ra ngoài sức hút của trí, đứng ra ngoài thiện ác thị phi, đứng ra ngoài chánh tà cai trị; như chim ra khỏi lồng, cá ra khỏi chậu, như tâm lý biết ra để giải thoát tâm linh và giải thoát nhơn tình.

Nam Mô Pháp Vương Phật.

Nam Mô Thế Âm Phật.

Nam Mô Di Đà Phật.

Bậc tu thiên định họ luyện đạo để đứng ngoài các nhiệt độ của lòng người, họ nhìn có đo lường, họ nghe có mực thước, họ học có từ quang. Nhờ tâm lý đứng ra ngoài mà tâm vô nhiệt.

Giải của tim là không lý trí thiện ác giới, thoát của tướng là không lục dục thất tình giới, không của tánh là không buộc chơn lý trong chánh và tà, tịnh của thiên sư là trí tuệ không lục dục giới.

Như nghe trái tai không vội nóng, thấy trái ý không vội tin, biết sai lệch không vội bàn và kết luận, hiểu chưa thông suốt không vội la rày. Đó là đạo vô nhiệt.

Người làm sai có ân tình, kẻ nói bậy có ân ý, người bày vẽ có nguyên nhân, kẻ hồ đồ có dục vọng. Nên cái không nhiệt nó truy ra Binh Pháp của kỳ cơ, những người cầm Binh Pháp thì nhờ chỗ không nhiệt mà tìm ra Thiên Thư và Sách Lược.

Tu có nghĩa là sức đôi, tu có nghĩa là định phong, tu có nghĩa là không nhiệt độ, tu có nghĩa là ngộ không, tu có nghĩa là Trí Định Huệ, tu có nghĩa là thành đạo. Sự tu đó không nhiệt độ mới thành.

Như nóng quá tối trí, lạnh quá cô liêu, nhường quá nhu nhược, bại hoại nản ý chí. Nên nhà tu đạo nóng làm cho nguội, nguội là cho dứt ngu, dứt ngu mở trí thì học Binh Pháp mới thành đại tướng, mới thành bậc đại tu.

Lạnh quá cô liêu làm cho không nhiệt, không cho biết là biết thì không bị cô liêu trong cái biết của mình, không cho trí là giỏi mà dường như không giỏi mới học sách lược trí tri. Sự tu không nhiệt mới thành Đức Phật.

Nam Mô Pháp Vương Phật.

Nam Mô Thế Âm Phật.

Nam Mô Di Đà Phật.

Tại sao sự ngộ không trước khi ta đắc đạo, nó giúp ta biết dung hòa thể chí để sự trí tuệ thành tri, cho nó biết quân bình về giác ngộ, giúp sự thành ngộ trong biển thánh rùng rờ. Đó là cái đạo biết đo lường sự việc, biết đo lường thượng nhân, biết đo lòng quân tử để giúp ta thành chánh đạo.

Không thể cho không là tất cả, chỉ sợ nhiều chỗ ta không biết mà không dùng được người biết, để đắp chỗ trống của con tàu, khi gặp sóng gió con tàu chìm tại vì ta không dùng đúng chỗ không biết.

Không thể cho có là đầy đủ tất cả, chỉ sợ nhiều chỗ thiên cận của có, mà ta sai đi cầm binh ra trận mà chưa tham ngộ về binh pháp, binh thư sách lược, cái có thiên cận kia sẽ giết chết vạn quân trên chiến địa. Không thể vì yêu thương mà ta tiến cử tài thần.

Người tiêu phu lái đoàn quân qua biển; không thạo về thiên văn, không giỏi về địa lý, không trường thủ giỏi về sóng gió miền khơi làm đắm thuyền lúc gió giông ào đến. Có phải ta

giết muôn người tại cái không niệm chánh của ta.

Không thể yêu người quý phi lấn quyền bà Hoàng Hậu, làm loạn luân thường mực thước trị quốc tề gia trong loạn ra ngoài. Ấy mới nói không nghiêm mà yêu làm loạn đại ái, còn không cho mà cưỡng người ta ái phi như. Không dùng vào đạo gia tề ái quốc, bậc quân tử phải có lòng không nhiệt độ mới là hàng trị quốc thương dân.

Vô Nhiệt Thiên: Như Phật cảm hóa người ác, nhà Đạo cảm hóa người thiện, còn Thánh Nhân biết cảm hóa Hiền Thần, Hiền Thần biết Thánh Nhân cảm hóa thì cảm hóa học sĩ an dân. Đó là đạo vô nhiệt.

Nam Mô Pháp Vương Phật.

Nam Mô Thế Âm Phật.

Nam Mô Di Đà Phật.

Như nặng làm cho nhẹ lại để gánh vác, như nhẹ làm cho trịnh sáng văn minh để dạy dỗ, như văn minh làm cho tự ngộ và tự giác và tự học tinh hoa.

Như trược không thanh bị mất trọng lượng, tối không sáng bị mất nhiệt độ, tu không đắc bị mất thiện duyên, con không hiếu bị mất đạo đức. Nên cái đạo không Nhiệt là không làm mất cái cao quý của chính ta.

Ma không Phật bị mất tâm linh, Phật không ma bị mất cơ hội xiển giáo, tà không chánh bị mất trung linh, chính không tà bị mất di chánh. Nên ma và Phật đắc thành, Phật độ ma là đạo đại độ của Phật Gia.

Không có trẻ con không cần thầy cô giáo hóa và cũng không cần văn hóa của nước, không có ngu dân không cần bậc đào tạo văn minh, không có hạ nhân không cần bậc chân nhân dăng ái quốc. Vì Quốc Gia có người cần ta mới dăng ái đạo chi dân.

Ta ghét người không cho họ chung chí, tại sao Trời lại cho họ sống tức là Trời không ghét họ, có khi cho họ sáng, có khi cho họ thành hàng trí tuệ trường lưu và nổi bật hơn ta. Ấy là Trời có lòng vị tha lớn hơn ta.

Ta quên hỏi Ông Trời lập đất ra chi cho mình ta sống?

Ông sẽ trả lời; mỗi loài hoa sinh ra một mùi vị chung sống giữa thiên nhiên, cho dù nó không thích nhau, nhưng nó phải an cái không thích để cho vạn loại được thích nghi với nó. Đó là Đạo Vô Nhiệt Thiên đó con.

Còn Đức Phật tu ở tâm lòng lại không lòng;

- Vuông theo đất mà chung,
- Tròn theo Trời mà trống,
- Xéo theo góc để bằng,
- Nghiêng theo thế để ché,
- Đứng che nắng đỡ mưa,
- Nằm dâng hoa dâng hỏa.

Nên sự sống chung đem lại thái bình là sự sống Vô Nhiệt Thiên Tâm.

Nam Mô Pháp Vương Phật.

Nam Mô Thế Âm Phật.

Nam Mô Di Đà Phật.

Định để vô phân,
Quán để vô nhiệt.

Phần 45. Vô Phiền Thiên;

Vô là trống không,

*Phiền là rắc rối,
Thiên là Trời,*

Cõi Trời không còn rắc rối; tu để không phiền Trời, Tiên lớn làm cho thành nhỏ, Phật nhỏ làm cho thành không, không quên đi, không vương bận.

Tu là làm đơn giản lại đời sống, đơn giản lại kỳ ý, đơn giản lại lời nói, và đơn giản lại sự xử thế để không phiền khi đến thế giới cao siêu.

Ăn cũng không cầu kỳ, ở cũng không cao kỳ, sống cũng không cao kiệt. Vì đơn giản là đạo tu để an vi xử thế của nhà sư.

Đời sống đơn giản gọi là tu dưỡng, tánh lý đơn thuần gọi là tu tâm, lời nói đơn giản gọi là tu tĩnh, việc làm đơn giản gọi là tu nhân tích đức của Chơn Sư.

Tha mình làm cho đơn giản lòng, tha người làm cho đơn giản trí, tha hoàn cảnh làm cho đơn giản xử thế. Nên nhà Phật nói đơn giản là chỗ giải bao phiền não, chỗ bỏ bao nhiêu phân tâm, là chỗ ảo diệu giải loạn tâm để tâm sinh ta là Phật.

Tâm tức Phật không chứa tham lợi thiên, không chấp tam lễ giáo, không ái thất tình ô, không ô dục danh đồ ó. Có đơn giản không cầu kỳ là pháp tinh trí để mình ra.

Học vị tha làm đơn giản lòng mình, làm có vị tha thấy an ủi sự việc có lợi ái, nhân nghĩa xã giao có đơn giản không phạm sai lầm giữa người và mình. Nên đơn giản giúp thiên sư tu thành chánh quả.

Nam Mô Pháp Vương Phật.

Nam Mô Thế Âm Phật.

Nam Mô Di Đà Phật.

Đơn giản là giảm tri về hình pháp, giảm trí về hành văn, giảm so sánh về vật chất, giảm cầu xin về huyền năng mà biết sống thật để tha thù, yêu lý trí thật để tha nhân, làm việc và tu đạo thật để đứng ra ngoài phiền não của chùa am danh tự.

Trời không nặng về hình pháp, Phật không nặng về sắc pháp, Thánh không nặng về luật pháp, bậc giác ngộ là đơn giản để không phiền não tướng của danh gia.

Vô Phiền Thiên; lớn làm cho nhỏ để không phiền, mạnh làm như yếu để không phiền, thắng làm như không để không phiền, được làm như thua để không phiền với danh hư tiêu trưởng của trường đời. Vì không phiền đến những kẻ tranh danh.

Bớt lời nói ác để không phiền vào thiện ác, bớt câu kỳ se sua không phiền với thị hiếu, bớt xàm ngôn luận lý không phiền với bản thân và thị phi. Nhờ tu nhân cách bớt lại mà không phiền với Trời Phật thì cái đạo không phiền mới đắc đạo ta.

Lòng tu ngay không phiền với kẻ ngụy, chí tu ngay không phiền với người gian, tình tu ngay không phiền với dối trá. Sự không phiền tâm tịnh thì huệ mới giai sanh.

Thật lòng trung không bỏ qua thành ý, thật chí trung không bỏ mất hiền tài, thật tâm trung không lẫn lộn tà chánh. Đó là đạo không phiền để an đạo tịnh tâm.

Làm cho trí trở lại đơn giản để trở về lại bản thiện, khi đạt bản thiện thì làm như không trí để giải thoát cái trí có phiền não, cái trí có điều

xảo, cái trí có muôn màu muôn sắc. Không dùng cách không trí lấy gì tu để ta thành.

Nam Mô Pháp Vương Phật.
Nam Mô Thế Âm Phật.
Nam Mô Di Đà Phật.

Nên thiên sư muốn vào Thiên Sứ phải luyện không phiền ở trí, không giới ở tâm linh, không tình ở trong tâm lý. Đó là cách từ không phiền để trở lại Trời Thiên.

Lòng tha thù để tâm không ác, trí tha thù để trí không mê, tâm tha thù để tâm không tà chánh, cái đạo lý không phiền là cứu cánh chơn tâm.

Yêu không phiền là tùy thời biến dịch, đạo không phiền không sắc tướng giáo tông, nhân không phiền là không chiêu thiện chiêu ác, tu tại gia là không phiền vào thiện ác giữa giáo tông thì lòng mới được không lòng.

Trời mùa xuân thì hoa tự trở, Trời mùa thu thành quả gặt về, Trời sanh mùa màng Thần Tiên theo đó an ý. Bậc chơn tu không phiền là tu tại gia không thiếu nợ miệng của chúng sanh.

Vì không phiền mà hàng trí tuệ giả ngu giữa đời để không phiền vào cái đạo ta đặc thể, vì không phiền thiên sư tu giữa chợ theo thiên thời không chấp thiện ác để vô vi.

Hữu đặc chí vĩ nhân cộng chi.
Bất đặc chí tại gia chi đạo.

Vì không phiền Phật Gia dùng tịnh chế động, đạo gia dùng huyền ẩn thanh tu, chân Tiên dùng ẩn ý an để tĩnh đạo để không phiền cái túi áo bát cơm.

Bậc thượng sĩ sợ nghèo về đạo đức họ cách thể tự nhiên, tu làm như không tu để không vì chữ tu mà chấp trí, hành đạo mà không giành tín đồ để không phiền về thiện ác vô minh, dâng lòng tin với Trời mà không bàn với ai cả để đạo tu không phiền an đạo để khai tim.

Nam Mô Pháp Vương Phật.

Nam Mô Thế Âm Phật.

Nam Mô Di Đà Phật.

Thiện sĩ đủ tu thì không tướng mới chơn tu, đạo sĩ tại gia mới là tu không tướng, thiên sư tu tại gia mới là hàng không phiền tôn giáo, lại biết giúp Quốc Gia trọng đạo an dân.

Thiện sĩ không phiền đạo của thiện ác, tu sĩ không phiền đạo của chánh tà, nhân sĩ không phiền ma hay là Phật. Bậc tu không phiền Trời Đất là hàng tu tại gia, tu thật để tâm hoa.

Tu tại gia không phiền miếng ăn manh áo, không phiền tà chánh của ai, không phiền ai ma ai Phật, tu là sửa lòng cho chơn thật, lòng chơn rồi sanh tim của chân nhân, không phiền tới chơn đạo của vạn nhà.

Đạo không phiền đạo là chơn tu, đức không phiền đức là chơn ái, nhân không phiền nhân là chân nhân, thiên sư không cầu tôn giáo là chơn giáo, người tu không thiếu nợ cơm áo của chúng sanh là đạo của chơn tu.

Đức tu không phiền Quốc Gia, đức tu không phiền lợi ái, đức tu không phân biệt giai cấp, đức tu không phân chia nam nữ là chơn tu không phiền chùa tu miếu lớn, hay thanh tịnh làng quê, chỉ làm an ý mình tại gia đắc đạo.

Phật không chấp đức là chứng đạo minh tâm, Phật không chám thi danh gia Thần Tướng mà chứng sự kiết tánh của người thiên. Bởi vì người minh tâm họ không phiền về tôn giáo chỉ, còn hàng kiến tánh không làm lẫn Phật và ma.

Nhờ không làm lẫn như vậy mà họ không phiền vào trong sự giáo độ Phật và Đạo để chính tâm họ biết đứng ra ngoài giải thoát.

Kẻ sĩ tu chơn không nên phiền về tôn giáo, không nên phiền về cơm áo bá gia, không nên phiền về tà chánh văn học, không nên phiền về xuất thân. Đến đó mới thấy tâm tức Phật hiển ra, Phật không phiền về hình vi sắc thái, tu tại gia đạo vẫn đắc thành.

Định đặc không ta,
Quán thông kim cổ.

Nam Mô Pháp Vương Phật.

Nam Mô Thế Âm Phật.

Nam Mô Di Đà Phật.

Phần 46. Vô Tướng Thiên;

Vô là đi vào trong,

*Tướng là tư tưởng,
Thiên là Trời.*

Có đi vào cõi không tư tưởng mới thật sự đi vào xứ Trời; tư tưởng là hình vi sắc tướng, như thắng lo là bại sẽ trả thù, thù lo kẻ thù báo oán, oán lo là thiên hạ sẽ hại mình, tài của nhiều lo sợ bị thất thoát và trộm cướp, vợ đẹp con xinh sợ người giỏi hơn mình chiếm hữu. Vì vậy tư tưởng là kho tàng của thiện ác chánh tà theo nó muôn đời vẫn không ra.

Vào Trời dứt tướng tức là không ôm thiện làm mê, không buộc ác thành chấp, không vì chánh phạt tà, không vì tà ái hận. Cho nên người đạo tha vạ thù để đắc đạo.

Đời nay ta thiện, bao đời trước đã ác, đời nay ta tà, bao đời xưa ta chánh. Tư tưởng của bao dòng đời không dứt ta có cả một khối luân hồi và một khối tâm ma.

Vì muốn sạch niệm nên Phật dạy ta vô tướng; Vô có nghĩa là lòng không tướng mới thắng lòng, khi quá khứ tâm sinh hình tướng ta mới thắng được ma tâm, khi nó hiển ra lòng ta phải biết sạch thai lòng.

Muôn hình đã cùng ta sinh nhân quả trong vạn kiếp, muôn tướng đã cùng sống trầm luân với ta, muôn đời đã cùng ta chung thiện ác. Khi ngộ chơn tâm không dứt tướng ai là người thắng được tâm ma.

Đến đó chưa dứt tướng mắt nhìn ra thấy ma trong my tướng, do cái lòng chưa sạch niệm tướng lại sanh, vào trong tâm thấy nó ngăn lòng vì chưa sạch nhân và quả, ai cứu ta ở trong lòng sự tu tướng hiển rõ tu Phật chưa sạch tâm ma.

Nam Mô Pháp Vương Phật.

Nam Mô Thế Âm Phật.

Nam Mô Di Đà Phật.

Ngoài không có huệ căn xã hội nhận ta chìm trong lụy ái, trí không đủ giác căn chôn ta chìm trong tình ái, lòng ta không đủ tỉnh căn chôn ta vào thiện ác lẫn lộn ái, trong lòng không dứt tướng niệm chìm trong sự tu lẫn lộn giữa chánh và tà. Vì vậy Phật kêu dứt tướng là dứt tâm ma để ta thành Phật.

Vô tướng là con đường tu ngắn nhất về tim, không lụy ái vì chướng duyên làm ngăn đạo,

không lụy ái duyên làm xa đạo, không lụy nhân quả duyên làm cách cảm với đạo. Đó là tu tắt đề đăng Thiên.

Tình muôn đời một kiếp không đã trả hết, ái trăm đời ai trả để làm xong, yêu muôn tình một đời tu không bao giờ trả hết. Vì lý do đó đời cùng kiếp cuối này nên không tưởng đề ta ra.

Vô tướng là làm cho ta trong sáng đề trí, khi được trí tuệ rồi trả lại sự thành tri, làm cho ta trình sáng đề đắc đạo, khi đắc đạo rồi nhìn nhân quả đề tự suy.

Vô tướng là biết sự hóa thân, là sự biết che thân đề tu đạo, là đạo biết che ta đề giữ đạo, là người biết che mình đề giải thoát trong muôn ngàn dục vọng đề tường vi vô tướng của đạo tâm.

Vô tướng là không mong mình có đề cho an, không dục vọng mình đầy đủ đề không tràn ra mà làm cho vừa đủ đầy, tu vừa đủ trí tuệ, yêu vừa đủ con tim, không đề tràn tình thì yếu trí tri của đạo.

Vô tướng tinh tấn không cầu chứng quả vị Phật, không mong trong bạc ái nhân tình, không yêu làm người đi sai chánh nghĩa theo phù phép

tà tình, không đi chung người không ái Quốc Gia mình, và không có lòng tu thiện niệm để giải thoát. Ta phải ly tình để dứt tướng, không đi chung đường nhân quả với ai.

Nam Mô Pháp Vương Phật.

Nam Mô Thế Âm Phật.

Nam Mô Di Đà Phật.

Vô Tướng Thiên: Không để phiền não làm si lý trí tu đạo, không để nửa chơn nửa giả tu lúc đắc hóa thân, không để yêu và hận làm dơ đại trí tuệ của ta sanh.

Yêu nước không để lòng tu làm nhược trí, không để tình duyên làm ngăn bước ta thi, không để tình yêu làm yếu đường tình ta yêu công lý. Đó là dứt tướng với tiểu tình yêu để ta chi thủy với Trời, với nước thanh cao.

Về Trời không để ta dơ về trí tri, không để ta mê về y pháp, không để ta vụng về về y đức, không để ta say mê nhan sắc, chim sa cá lụy của tình đời và lụy thế của Tiên Gia. Mới học tập vô tướng để ta thắng lòng thành Phật, tức là thắng cái lòng mê sắc mê ma.

Cái đẹp của Tiên Nga có thần quang vô giá, ta phải không tưởng mới thắng con ma tình ái của lòng ta. Cái bùa pháp của cõi Tiên hô phong hoán vũ là có hiện hữu, ta phải học vô tướng để làm chủ thập tâm ma của lòng ta. Ấy là sắc bất thị không, ấy là pháp bất thị không, đó là lòng ắt thị không, đây là tâm ta vô ngại, gọi là học vô tướng để thắng lòng mình.

Tham ngộ là không tham cái có của mình, của người, không ái cái có của nhân duyên mà mình chưa có, không yêu cái tình Trời phú không phải của ta. Đó là người tu học vô tướng tức không tranh tài trí vô thường.

Không có nghĩa là không nghịch thiên lý, không chiêu tai họa, dùng người không chút chiêu duyên, dùng cô gái không cầu nhân duyên trong ô trọc để đi vào vô tướng thiên tức là khai ngộ lại lòng ta vốn không ma.

Nam Mô Pháp Vương Phật.

Nam Mô Thế Âm Phật.

Nam Mô Di Đà Phật.

Vô Tướng Thiên: Học cao chưa đậu không lộ tài, đức trọng minh tâm nên ẩn đức, đạo cao chưa tới cùng thiên thời nên yên ẩn thiên cơ. Đó là đạo vô tướng.

Có tài làm như không tài để tự vệ, có đức làm như không đức để ẩn tu, có đức đạo làm như chưa đức để chờ thiên thời tức là biết vô tướng.

Vô tướng là tu tại gia, là đạo tự hoa, là lòng tự kỷ giáo pháp, không bá nạt tài danh không mất tiết độ, không làm lẫn bá giáo với đệ tử, không mất tâm linh để kỳ hình đạt đạo vô tướng.

Tu vô tướng đạo thành giả ngu để vô tranh như người bình dân học giả, đức thành giả ngu không tranh như người không có đức, tài thành giả ngu không tranh luận công danh.

Đứng ngoài đục vọng để danh khả danh và bất khả bất công danh, đứng ngoài đục nhân khả nhân bất khả tu nhân, đứng ngoài lòng nhân bất khả cao nhân trị chi quý.

Cái ta không tranh giành là an ý để tu, danh họ không cầu là đạo vô tướng, tình họ không cầu là tình vô tranh, lòng họ không cầu tức lòng

không còn thiện và ác mới sanh không tướng Phật Pháp ở lòng đấng Đạo Như Lai.

Vua ngày xưa họ đi cầu đạo, thiên sư lại là Thầy từng chỉ đạo cho Vua, nhà Nam có Sư Vạn Hạnh và Lý Công Uẩn đã hành đạo vô tướng, là Quốc Gia cần có, gia đình ta chung chí của Thiên Tông.

Bảo quốc không vì tài mà vì ái quốc, an dân không vì lợi ái, lộc ái mà vì ích quốc lợi dân, yêu nước không vì Tiên hay tục mà trả ân tình Tổ Quốc hiếu sanh. Đó là đạo thiên sư ái quốc, là đạo vô tướng.

Nam Mô Pháp Vương Phật.

Nam Mô Thế Âm Phật.

Nam Mô Di Đà Phật.

Cái chí nhân của thiên sư, đạo sư và Tiên Sư đã gắn liền lịch sử; như Lưu Quan Trương lại đi cầu Gia Cát Lượng để dâng tình vào đại ái Quốc Gia, như Châu Văn Vương cầu Hiền Thần Khương Thượng để Hiền Thần an đạo chư tướng tề gia.

Còn Vua Nghiêu truyền Hiền Thần không truyền Tử là Đạo Thánh Nhân vô tướng, biết cân phân chữ tình trong nặng nhẹ, việc truyền nhân vì đạo ái quốc an dân. Nên con mình không đủ tài nhân thì truyền Hiền để làm tròn đạo ái quốc để người hiền kia giúp quốc an dân, không vì tư tình là Đạo Thánh Nhân, nghĩ xa cho đất nước vạn linh mà không nghĩ có mình.

Cái vô tướng của Vua Nghiêu làm trình sáng nhân ái mà muôn đời ca ngợi Thánh Nhân, cái trình sáng chơn ái của Vua Thuấn thờ đạo ái quốc của Vua Nghiêu mà lập ra sự sách lược chi dân giàu mạnh thịnh trị. Đó cũng là đạo vô tướng.

Cái đổi nhãn quang của Vua Nghiêu là đạo vô tướng truyền Hiền chứ không truyền Tử, cái đổi tầm nhìn của Vua Thuấn là đạo chi dân, cái đổi sách lược làm ích quốc lợi dân là sách lược ái quốc yêu dân.

Như cho dân có sở hữu chủ và cho dân giàu là đạo chi dân để họ thắng cái khổ trong vạn kiếp, cái khó trong vạn tình, cái tha phương cầu thực. Cho dân giàu là Thiên Đàng tại thế an lòng dân.

Đạo vô tướng không tranh giàu với dân, không tranh tài với dân, không tranh lợi ái giữa nhân sanh, không tranh danh vị với dân. Đó là đạo ái dân yêu nước, làm vô tướng của tấm lòng thương sĩ để Quốc Gia giàu mạnh muôn nhà.

Định sĩ quý ái dân,
Quán thiện sĩ ái quốc.

**Nam Mô Pháp Vương Phật.
Nam Mô Thế Âm Phật.
Nam Mô Di Đà Phật.**

**Kính Bái
Đức Thầy Vô Danh Thị.
